

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG



**BÁO CÁO THỰC HIỆN
QUY CHẾ CÔNG KHAI CỦA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG
NĂM HỌC 2015 - 2016**

ĐỒNG NAI - 12/2015

PHỤ LỤC 2: QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH CHUẨN ĐẦU RA

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1015/QĐ – ĐHLH

Đồng Nai, ngày 19 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ sau đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

Căn cứ quyết định số 790/TTg ngày 24/7/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Dân lập Lạc Hồng;

Căn cứ Quyết định số 86/2000/QĐTTg ngày 18/7/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế Đại học Dân lập;

Căn cứ quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 24/07/2013 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng;

Căn cứ Thông tư 09/2009/TT- BGDDĐT ngày 07/05/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành chuẩn đầu ra của 6 ngành đào tạo trình độ sau đại học.

Điều 2: Căn cứ các chuẩn đầu ra được ban hành tại Quyết định này, các Phòng, các Khoa liên quan có nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện, tiếp tục rà soát, điều chỉnh và xây dựng các chương trình đào tạo đảm bảo đạt được chuẩn đầu ra.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4: Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo, Khoa Sau Đại học và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: P.HC-TC.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Đỗ Hữu Tài

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)
Công khai cam kết chất lượng đào tạo trường Đại học Lạc Hồng
năm học 2015-2016

(Kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: KẾ TOÁN

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
		Thạc sĩ
I	Điều kiện tuyển sinh	- Tốt nghiệp đại học trở lên - Tuyển sinh trên toàn quốc theo quy chế đào tạo thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Trường Đại học Lạc Hồng nói chung và phòng Sau đại học nói riêng luôn chú trọng tới việc đầu tư tăng cường cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và đầu tư cho con người nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo cũng như chiến lược phát triển lâu dài. - Phòng Sau đại học: Phòng B105 - Cơ sở 1 - Trường Đại học Lạc Hồng - Trường Đại học Lạc Hồng có các khu giảng đường A, B, C, D, E, F, G. Các phòng học được trang bị hệ thống âm thanh, ánh sáng đầy đủ giúp học viên có nơi học tập thoáng mát, sạch sẽ. - Trường có 11 phòng thực hành về công nghệ thông tin với hơn 1.100 máy tính có cấu hình cao được nối mạng và trang bị đầy đủ công cụ hỗ trợ giảng dạy: projector, âm thanh, máy lạnh... - Thư viện: có hơn 40.636 đầu sách in, ebook và tạp chí. Trang bị khoảng 80 máy tính kết nối mạng giúp học viên tìm kiếm, tra cứu trên mạng.

		- Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng.
III	Đội ngũ giảng viên	Các cán bộ giảng viên có học hàm, học vị là giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ; là các nhà khoa học có uy tín, nhiều năm công tác trong ngành, tham gia giảng dạy, hướng dẫn luận văn thạc sĩ, tiến sĩ, có nhiều công trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, cấp bộ. - Số lượng giảng viên: 1 phó giáo sư, 7 tiến sĩ. Trường cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước để ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Thường xuyên tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề, các sân chơi trí tuệ, các diễn đàn thảo luận, các câu lạc bộ giúp cho học viên vừa học được kiến thức, phát triển khả năng nghiên cứu, vừa vui chơi giải trí và kết bạn.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, tinh thần làm việc theo nhóm, khả năng tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo, làm việc độc lập. - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn và đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận. - Tích cực trong hoạt động nghiên cứu phát triển. - Hợp tác, hỗ trợ bạn học trong mọi hoạt động.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức - Hiểu biết những kiến thức căn bản về Chủ nghĩa Duy vật; Học thuyết giá trị thặng dư, Học thuyết về Chủ nghĩa Tư bản Độc Quyền; về sứ mệnh lịch sử của giai cấp Công nhân và Cách mạng xã hội chủ nghĩa...

	- Có kiến thức nền tảng về các lĩnh vực ứng dụng cơ bản như: thống kê - toán, xác suất, quy hoạch tuyến tính, ... để đáp ứng khả năng tiếp nhận các kiến thức cao hơn; - Có kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành kế toán như: các chính sách, chế độ kế toán, kế toán doanh nghiệp và quản lý nhà nước về kinh tế; - Có khả năng cơ bản về tổ chức cơ sở dữ liệu và thiết lập dữ liệu kế toán; - Học viên sẽ có kiến thức chuyên sâu về kế toán tài chính, kế toán quản trị, kiểm toán, kế toán quốc tế và ứng dụng công nghệ thông tin trong kế toán... Bên cạnh đó học viên còn có thêm kiến thức về nghiên cứu khoa học để nâng cao khả năng tự nghiên cứu. Kỹ năng - Thành thạo việc thu thập, xử lý và cung cấp thông tin kế toán; - Học viên tốt nghiệp có kỹ năng về tổ chức và thực hiện công tác kế toán, kiểm toán tại các doanh nghiệp; có kỹ năng xây dựng và đề xuất các chính sách về kế toán ở các cấp, các ngành; có kỹ năng tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán. - Tổ chức, thiết lập, triển khai, thực hiện và vận dụng chế độ kế toán thông qua việc vận dụng hệ thống chứng từ kế toán, hệ thống tài khoản kế toán, hệ thống sổ sách kế toán, hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp; - Lập và phân tích báo cáo tài chính, lập các quyết toán thuế; - Cập nhật, xử lý, phân tích, đánh giá số liệu và tham mưu về lĩnh vực kinh tế như: kế toán, kiểm toán, tài chính ngân hàng cho Ban lãnh đạo doanh nghiệp; các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức kinh tế xã hội khác.
--	--

		Trình độ ngoại ngữ: Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Làm những công việc liên quan đến kế toán, tài chính, kinh doanh, kiểm toán tại các doanh nghiệp, ngân hàng, các cơ quan hành chính sự nghiệp và các tổ chức xã hội với các chức danh kế toán viên, kế toán trưởng, kiểm toán viên nội bộ. - Làm công tác giảng dạy tại các trường Đại học (phải bổ sung các chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm và lý luận giảng dạy Sau đại học)

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)
Công khai cam kết chất lượng đào tạo trường Đại học Lạc Hồng năm học 2015-2016

(Kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
		Thạc sỹ
I	Điều kiện tuyển sinh	- Tốt nghiệp đại học trở lên - Tuyển sinh trên toàn quốc theo quy chế đào tạo thạc sỹ của Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Trường Đại học Lạc Hồng nói chung và phòng Sau đại học nói riêng luôn chú trọng tới việc đầu tư tăng cường cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và đầu tư cho con người nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo cũng như chiến lược phát triển lâu dài. - Phòng Sau đại học: Phòng B105 - Cơ sở 1 - Trường Đại học Lạc Hồng - Trường Đại học Lạc Hồng có các khu giảng đường A, B, C, D, E, F, G. Các phòng học được trang bị hệ thống âm thanh, ánh sáng đầy đủ giúp học viên có nơi học tập thoáng mát, sạch sẽ. - Trường có 11 phòng thực hành về công nghệ thông tin với hơn 1.100 máy tính có cấu hình cao được nối mạng và trang bị đầy đủ công cụ hỗ trợ giảng dạy: projector, âm thanh, máy lạnh... - Thư viện: có hơn 40.636 đầu sách in, ebook và tạp chí. Trang bị khoảng 80 máy tính kết nối mạng giúp học viên tìm kiếm, tra cứu trên mạng.

		- Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng.
III	Đội ngũ giảng viên	Các cán bộ giảng viên có học hàm, học vị là giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ; là các nhà khoa học có uy tín, nhiều năm công tác trong ngành, tham gia giảng dạy, hướng dẫn luận văn thạc sĩ, tiến sĩ, có nhiều công trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, cấp bộ. Số lượng giảng viên với 2 giáo sư, 2 phó giáo sư, 1 tiến sĩ. Trường cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Thường xuyên tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề, các sân chơi trí tuệ, các diễn đàn thảo luận, các câu lạc bộ giúp cho học viên vừa học được kiến thức, phát triển khả năng nghiên cứu, vừa vui chơi giải trí và kết bạn.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, tinh thần làm việc theo nhóm, khả năng tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo, làm việc độc lập. - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn và đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận. - Tích cực trong hoạt động nghiên cứu phát triển. - Hợp tác, hỗ trợ bạn học trong mọi hoạt động.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Hiểu biết những kiến thức căn bản về Chủ nghĩa Duy vật; Học thuyết giá trị thặng dư, Học thuyết về Chủ nghĩa Tư bản Độc Quyền; về sứ mệnh lịch sử của giai cấp Công nhân và Cách mạng xã hội chủ nghĩa... Nắm vững kiến thức cơ sở, nền tảng của ngành như: lập trình, cấu trúc dữ liệu, giải

	thuật, cơ sở dữ liệu, kiến trúc máy tính, hệ điều hành, công nghệ phần mềm, mạng máy tính, ... tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp cận dễ dàng với các công nghệ mới; Có kiến thức và kỹ năng Tin học tiên tiến đáp ứng nhu cầu thực tiễn về việc ứng dụng Công nghệ Thông tin trong các tổ chức kinh tế - xã hội, phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động trong lĩnh vực Công nghệ Thông tin. Học viên có khả năng chủ trì các đề tài, dự án công nghệ thông tin và khả năng lãnh đạo trong nhóm nghiên cứu trong lĩnh vực chuyên môn. Ngoài ra học viên có đủ năng lực tham gia các chương trình đào tạo cao hơn. Kỹ năng Thiết kế, xây dựng, vận hành, bảo trì và phát triển hệ thống thông tin cho các cơ quan, trường học, doanh nghiệp. Sử dụng thành thạo các hệ thống cơ sở dữ liệu quan hệ phổ biến. Thiết kế, xây dựng, vận hành, bảo trì và quản trị hệ thống thương mại điện tử cho các cơ quan, doanh nghiệp. Tổ chức, triển khai và quản lý các dự án phần mềm tại các công ty tin học. Thành thạo trong việc áp dụng các qui trình xây dựng phần mềm chuyên nghiệp. Thiết kế, vận hành và bảo trì hệ thống mạng cục bộ, mạng diện rộng cho các cơ quan, doanh nghiệp. Tiếp cận được các công nghệ mạng mới và thành thạo trong vấn đề bảo mật hệ thống mạng. Xây dựng, điều hành và phát triển chương trình đào tạo tin học, hệ thống học tập trực tuyến (E-learning) cho các tổ chức có ứng dụng CNTT;
--	---

		Khai thác, vận hành, bảo trì hệ thống mạng sử dụng công nghệ CISCO, Microsoft và các công nghệ mã nguồn mở. Trình độ ngoại ngữ: Theo quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	Các công ty phát triển phần mềm, gia công phần mềm; Các công ty tư vấn – thiết kế giải pháp mạng, Các công ty cung cấp giải pháp công nghệ thông tin. Các công ty lắp ráp, phân phối máy tính và các thiết bị tin học. Các bộ phận vận hành và phát triển CNTT ở các doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước. Các cơ sở đào tạo, các tổ chức nghiên cứu về công nghệ thông tin. Tại các đơn vị đó, sinh viên có thể đảm nhận các chức vụ cao trong quản lý công nghệ thông tin như : Project Manager, Architect, CIO...

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)
Công khai cam kết chất lượng đào tạo trường Đại học Lạc Hồng năm học 2015-2016

(Kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: QUẢN TRỊ KINH DOANH

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
		Thạc sĩ
I	Điều kiện tuyển sinh	- Tốt nghiệp đại học trở lên - Tuyển sinh trên toàn quốc theo quy chế đào tạo thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Trường Đại học Lạc Hồng nói chung và phòng Sau đại học nói riêng luôn chú trọng tới việc đầu tư tăng cường cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và đầu tư cho con người nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo cũng như chiến lược phát triển lâu dài. - Phòng Sau đại học: Phòng B105 - Cơ sở 1 - Trường Đại học Lạc Hồng - Trường Đại học Lạc Hồng có các khu giảng đường A, B, C, D, E, F, G. Các phòng học được trang bị hệ thống âm thanh, ánh sáng đầy đủ giúp học viên có nơi học tập thoáng mát, sạch sẽ. - Trường có 11 phòng thực hành về công nghệ thông tin với hơn 1.100 máy tính có cấu hình cao được nối mạng và trang bị đầy đủ công cụ hỗ trợ giảng dạy: projector, âm thanh, máy lạnh... - Thư viện: có hơn 40.636 đầu sách in, ebook và tạp chí. Trang bị khoảng 80 máy tính kết nối mạng giúp học viên tìm kiếm, tra cứu trên mạng.

		- Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng.
III	Đội ngũ giảng viên	Các cán bộ giảng viên có học hàm, học vị là giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ; là các nhà khoa học có uy tín, nhiều năm công tác trong ngành, tham gia giảng dạy, hướng dẫn luận văn thạc sĩ, tiến sĩ, có nhiều công trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, cấp bộ. Số lượng giảng viên với 1 phó giáo sư, 16 tiến sĩ. Trường cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Thường xuyên tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề, các sân chơi trí tuệ, các diễn đàn thảo luận, các câu lạc bộ giúp cho học viên vừa học được kiến thức, phát triển khả năng nghiên cứu, vừa vui chơi giải trí và kết bạn.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, tinh thần làm việc theo nhóm, khả năng tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo, làm việc độc lập. - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn và đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận. - Tích cực trong hoạt động nghiên cứu phát triển. - Hợp tác, hỗ trợ bạn học trong mọi hoạt động.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức về luật kinh tế, thực hiện hoạt động kinh doanh theo quy định của luật pháp nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong các lĩnh vực: kinh doanh – thương mại; tài chính – ngân hàng – chứng khoán; môi trường,; Hiểu biết những kiến thức căn bản về Chủ nghĩa Duy vật; Học thuyết giá trị thặng

	dur, Học thuyết về Chủ nghĩa Tư bản Độc Quyền; về sứ mệnh lịch sử của giai cấp Công nhân và Cách mạng xã hội chủ nghĩa...; Có kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng như xác suất thống kê, qui hoạch toán học đáp ứng cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn; Có kiến thức về kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô vận dụng đưa vào hoạt động lập pháp, hành pháp của quốc gia; Có kiến thức cơ bản về các qui trình quản lý kinh tế như kế toán, tài chính, ngân hàng, các chính sách và chế độ liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh; Có kiến thức cơ bản của các môn học về, quản trị học; quản trị nguồn nhân lực; quản trị chất lượng; quản trị dự án, quản trị chiến lược, quản trị marketing, quản trị tài chính, ... Kỹ năng Nắm vững luật pháp, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty trong khuôn khổ pháp lý một cách chuyên nghiệp; Có năng lực thực hành tốt kiến thức đã được học, có khả năng phát hiện và vận dụng được kiến thức vào thực tế để giải quyết những tồn tại, khó khăn trong thực tế. Hoạch định nguồn nhân lực, tuyển dụng, đào tạo và đánh giá nhân viên theo cách chuyên nghiệp và hiện đại; Tổ chức và kiểm soát hoạt động của doanh nghiệp từ sản xuất đến kinh doanh; Xây dựng hệ thống nội quy, quy định của doanh nghiệp có độ linh hoạt cao. Kiểm soát và đánh giá hoạt động của doanh nghiệp theo tiêu chuẩn luật pháp;
--	---

		Thẩm định, phân tích và lựa chọn dự án, hoạch định và lập tiến độ dự án, giám sát và kiểm soát dự án; Hoạch định, tổ chức triển khai cũng như kiểm soát chiến lược cho một công ty; có khả năng phân tích nhận dạng và đưa ra các quyết định mang tính chiến lược; Trình độ ngoại ngữ: Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	Học viên có đủ khả năng làm việc tại các công ty sản xuất kinh doanh trong nước cũng như nước ngoài tại phòng nhân sự, phòng quản trị sản xuất, phòng kinh doanh, phòng tiếp thị và quảng cáo ở tất cả các loại hình công ty và các tổ chức khác, với vai trò là người thực hiện trực tiếp hay người điều hành và quản lý. Học viên cũng làm được ở các Ban Quản lý Dự án, Ban Quản lý Khu Công nghiệp, các Sở, Ban, Ngành trong quản lý nhà nước.

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)
Công khai cam kết chất lượng đào tạo trường Đại học Lạc Hồng năm học 2015-2016

(Kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
		Thạc sỹ
I	Điều kiện tuyển sinh	- Tốt nghiệp đại học trở lên - Tuyển sinh trên toàn quốc theo quy chế đào tạo thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Trường Đại học Lạc Hồng nói chung và phòng Sau đại học nói riêng luôn chú trọng tới việc đầu tư tăng cường cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và đầu tư cho con người nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo cũng như chiến lược phát triển lâu dài. - Phòng Sau đại học: Phòng B105 - Cơ sở 1 - Trường Đại học Lạc Hồng - Trường Đại học Lạc Hồng có các khu giảng đường A, B, C, D, E, F, G. Các phòng học được trang bị hệ thống âm thanh, ánh sáng đầy đủ giúp học viên có nơi học tập thoáng mát, sạch sẽ. - Trường có 11 phòng thực hành về công nghệ thông tin với hơn 1.100 máy tính có cấu hình cao được nối mạng và trang bị đầy đủ công cụ hỗ trợ giảng dạy: projector, âm thanh, máy lạnh... - Thư viện: có hơn 40.636 đầu sách in, ebook và tạp chí. Trang bị khoảng 80 máy

		tính kết nối mạng giúp học viên tìm kiếm, tra cứu trên mạng. - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng.
III	Đội ngũ giảng viên	Các cán bộ giảng viên có học hàm, học vị là giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ; là các nhà khoa học có uy tín, nhiều năm công tác trong ngành, tham gia giảng dạy, hướng dẫn luận văn thạc sĩ, tiến sĩ, có nhiều công trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, cấp bộ. - Số lượng giảng viên 1 phó giáo sư, 6 tiến sĩ. Trường cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Thường xuyên tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề, các sân chơi trí tuệ, các diễn đàn thảo luận, các câu lạc bộ giúp cho học viên vừa học được kiến thức, phát triển khả năng nghiên cứu, vừa vui chơi giải trí và kết bạn.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, tinh thần làm việc theo nhóm, khả năng tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo, làm việc độc lập. - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn và đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận. - Tích cực trong hoạt động nghiên cứu phát triển. - Hợp tác, hỗ trợ bạn học trong mọi hoạt động.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Hiểu biết những kiến thức căn bản về Chủ nghĩa Duy vật; Học thuyết giá trị thặng dư, Học thuyết về Chủ nghĩa Tư bản Độc Quyền; về sứ mệnh lịch sử của giai cấp Công nhân và Cách mạng xã hội chủ nghĩa...

	Học viên có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, kiến thức kỹ năng về quản trị tài chính tại các công ty đa quốc gia trong quá trình toàn cầu hóa, về quản trị tài chính công, về điều hành thị trường tài chính – tiền tệ, về quản trị ngân hàng thương mại... Ngoài ra học viên còn được trang bị phương pháp về nghiên cứu khoa học để có khả năng độc lập nghiên cứu trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. Sau khi tốt nghiệp, người học sẽ trở thành những chuyên gia, những nhà quản lý về lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng làm việc tại các tổ chức tài chính, ngân hàng, các cơ quan ban ngành và các công ty trong và ngoài nước; thực hiện công tác giảng dạy chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng tại các trường Trung cấp, Cao đẳng trên địa bàn. Có kiến thức nền tảng về các lĩnh vực ứng dụng cơ bản như: thống kê - toán, xác suất, quy hoạch tuyến tính, ... để đáp ứng khả năng tiếp nhận các kiến thức cao hơn; Kiến thức cơ sở về các lĩnh vực kinh tế xã hội và ngành Kinh tế như: kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, tài chính tiền tệ, tài chính doanh nghiệp; ... Có kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành kế toán tài chính như: các chính sách, chế độ kế toán và quản lý nhà nước về kinh tế; Kỹ năng Có khả năng phân tích thị trường tài chính; thị trường vốn, khảo sát, nghiên cứu thị trường để hoạch định, tổ chức, thực hiện và kiểm tra các hoạt động tài chính; Thiết lập, thẩm định và quản lý dự án đầu tư tài chính chuyên nghiệp và hiệu quả; Phân tích, đánh giá số liệu và tham mưu về lĩnh vực tài chính ngân hàng cho Ban lãnh đạo doanh nghiệp; các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức kinh tế xã hội
--	--

		khác. Học viên có kỹ năng phân tích đánh giá về thị trường chứng khoán, về chính sách thuế, về chính sách tài chính của Nhà nước. Ngoài ra, học viên còn có thêm kỹ năng về nghiên cứu khoa học. Trình độ ngoại ngữ: Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	Chuyên viên quản lý tài chính ở các Ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, các quỹ đầu tư hoặc ở các doanh nghiệp trong và ngoài nước; hoặc ở các cơ quan quản lý nhà nước như các Sở, Ban, Ngành cấp Tỉnh, Huyện và cấp Bộ. Làm công tác giảng dạy chuyên ngành Tài Chính – Ngân hàng trong các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp.

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)
Công khai cam kết chất lượng đào tạo trường Đại học Lạc Hồng năm học 2015-2016

(Kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: KỸ THUẬT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
		Thạc sĩ
I	Điều kiện tuyển sinh	- Tốt nghiệp đại học trở lên - Tuyển sinh trên toàn quốc theo quy chế đào tạo thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Trường Đại học Lạc Hồng nói chung và phòng Sau đại học nói riêng luôn chú trọng tới việc đầu tư tăng cường cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và đầu tư cho con người nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo cũng như chiến lược phát triển lâu dài. - Phòng Sau đại học: Phòng B105 - Cơ sở 1 - Trường Đại học Lạc Hồng - Trường Đại học Lạc Hồng có các khu giảng đường A, B, C, D, E, F, G. Các phòng học được trang bị hệ thống âm thanh, ánh sáng đầy đủ giúp học viên có nơi học tập thoáng mát, sạch sẽ. - Trường có 11 phòng thực hành về công nghệ thông tin với hơn 1.100 máy tính có cấu hình cao được nối mạng và trang bị đầy đủ công cụ hỗ trợ giảng dạy: projector, âm thanh, máy lạnh... - Thư viện: có hơn 40.636 đầu sách in, ebook và tạp chí. Trang bị khoảng 80 máy tính kết nối mạng giúp học viên tìm kiếm, tra cứu trên mạng.

		- Trường có 1 phòng thí nghiệm Kỹ thuật công trình, trang bị các thiết bị thí nghiệm vật liệu xây dựng, cơ học đất, quan trắc biến dạng công trình...
III	Đội ngũ giảng viên	Số lượng giảng viên với 2 giáo sư, 1 phó giáo sư, 2 tiến sĩ. Trường cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo. Các cán bộ giảng viên có học hàm, học vị là giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ; là các nhà khoa học có uy tín, nhiều năm công tác trong ngành, tham gia giảng dạy, hướng dẫn luận văn thạc sĩ, tiến sĩ, có nhiều công trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, cấp bộ.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Thường xuyên tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề, các sân chơi trí tuệ, các diễn đàn thảo luận, các câu lạc bộ giúp cho học viên vừa học được kiến thức, phát triển khả năng nghiên cứu, vừa vui chơi giải trí và kết bạn.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, tinh thần làm việc theo nhóm, khả năng tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo, làm việc độc lập. - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn và đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận. - Tích cực trong hoạt động nghiên cứu phát triển. - Hợp tác, hỗ trợ bạn học trong mọi hoạt động.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức - Tư tưởng chính trị: Có phẩm chất chính trị vững vàng, hiểu được các nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh. - Có kiến thức và những kỹ năng thực hiện các thí nghiệm vật liệu xây dựng; địa

		chất công trình. - Có khả năng thiết kế kết cấu, thi công và kiểm định các công trình phức tạp. - Trực tiếp giám sát, thi công, kiểm tra, nghiệm thu quá trình thi công các công trình xây dựng phức tạp. - Đủ điều kiện và kiến thức tham gia các bậc học cao hơn như: Tiến sĩ, chuyên ngành xây dựng hoặc tham gia các khóa học ngắn hạn chuyên sâu về xây dựng, tính toán các công trình dân dụng và công nghiệp trong và ngoài nước. Kỹ năng + Tư vấn thiết kế: • Có khả năng tư vấn, thẩm tra các giải pháp thiết kế và thi công các công trình có kiến trúc phức tạp. • Có khả năng lập hồ sơ thiết kế kết cấu các công trình xây dựng có kiến trúc phức tạp. + Thi công: • Trực tiếp đo đạc, định vị các công trình xây dựng. • Trực tiếp giám sát, thi công, kiểm tra, nghiệm thu quá trình thi công các công trình xây dựng có kiến trúc phức tạp. Trình độ ngoại ngữ: Theo quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Các doanh nghiệp với vai trò: chủ trì thiết kế, quản lý dự án, giám sát, quản lý thi công. - Các nhà máy xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng với vai trò là người chủ doanh

		ng nghiệp, người quản lý điều hành hoặc trực tiếp sản xuất. - Các cơ quan quản lý nhà nước, tham gia giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp.
--	--	---

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)
Công khai cam kết chất lượng đào tạo trường Đại học Lạc Hồng năm học 2015-2016

(Kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: KỸ THUẬT ĐIỆN

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy
		Thạc sỹ
I	Điều kiện tuyển sinh	- Tốt nghiệp đại học trở lên - Tuyển sinh trên toàn quốc theo quy chế đào tạo thạc sỹ của Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Trường Đại học Lạc Hồng nói chung và phòng Sau đại học nói riêng luôn chú trọng tới việc đầu tư tăng cường cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và đầu tư cho con người nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo cũng như chiến lược phát triển lâu dài. - Phòng Sau đại học: Phòng B105 - Cơ sở 1 - Trường Đại học Lạc Hồng - Trường Đại học Lạc Hồng có các khu giảng đường A, B, C, D, E, F, G. Các phòng học được trang bị hệ thống âm thanh, ánh sáng đầy đủ giúp học viên có nơi học tập thoáng mát, sạch sẽ. - Trường có 11 phòng thực hành về công nghệ thông tin với hơn 1.100 máy tính có cấu hình cao được nối mạng và trang bị đầy đủ công cụ hỗ trợ giảng dạy: projector, âm thanh, máy lạnh... - Thư viện: có hơn 40.636 đầu sách in, ebook và tạp chí. Trang bị khoảng 80 máy tính kết nối mạng giúp học viên tìm kiếm, tra cứu trên mạng.

		- Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng.
III	Đội ngũ giảng viên	Các cán bộ giảng viên có học hàm, học vị là giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ; là các nhà khoa học có uy tín, nhiều năm công tác trong ngành, tham gia giảng dạy, hướng dẫn luận văn thạc sĩ, tiến sĩ, có nhiều công trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, cấp bộ. - Số lượng giảng viên 1 phó giáo sư, 4 tiến sĩ. Trường cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Thường xuyên tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề, các sân chơi trí tuệ, các diễn đàn thảo luận, các câu lạc bộ giúp cho học viên vừa học được kiến thức, phát triển khả năng nghiên cứu.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; khả năng làm việc theo nhóm, có tác phong giảng dạy tốt. - Có đầy đủ kiến thức nghề nghiệp, kiến thức xã hội, kiến thức pháp luật để từng bước xây dựng một bản lĩnh nghề nghiệp vững chắc. - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, đúc kết kinh nghiệm để hình thành khả năng tư duy, lập luận.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

		- Có kiến thức chuyên ngành để giải quyết một cách sáng tạo các vấn đề như lập mô hình toán học hệ thống, xây dựng thuật toán, lập trình hoặc sử dụng phần mềm để giải quyết các bài toán trong kỹ thuật điện phục vụ sản xuất và đời sống. - Có kiến thức Anh văn chuyên ngành vững chắc. - Có trình độ tin học, ứng dụng phần mềm kỹ thuật ở mức độ chuyên sâu Kỹ năng - Có khả năng tính toán, mô phỏng hoạt động của các hệ thống kỹ thuật điện, tự động. - Có khả năng khai thác ở mức độ chuyên sâu các phần mềm ứng dụng trong tính toán, thiết kế, mô phỏng các bài toán trong kỹ thuật điện. - Có khả năng thiết kế và thực hiện các thí nghiệm trong lĩnh vực kỹ thuật điện. - Có khả năng lập và xây dựng các chương trình cho các hệ thống kỹ thuật điện. - Có khả năng tư vấn về tính toán, lập các dự án thuộc lĩnh vực kỹ thuật điện. - Có khả năng nghiên cứu lý thuyết, thực nghiệm và giảng dạy trong lĩnh vực kỹ thuật điện cho các trường Đại học, Cao đẳng và trung học chuyên nghiệp. - Có khả năng nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực kỹ thuật điện và các lĩnh vực kỹ thuật khác ở cấp độ Tiến Sĩ và sau Tiến Sĩ. - Có khả năng nghiên cứu độc lập và làm việc theo nhóm, có khả năng điều hành, lập kế hoạch nghiên cứu cho một nhóm. - Có khả năng ứng xử, giao tiếp, lập báo cáo, làm thuyết trình một cách bài bản, chuyên nghiệp và thuyết phục trong quá trình điều hành và quản lý sản xuất cũng như các hoạt động kinh tế khác của nhà máy.
--	--	--

		- Có khả năng làm việc theo nhóm, tổ sản xuất thông qua hoạt động thảo luận và sử dụng các công cụ và phương tiện hiện đại; trong quá trình sáng tạo, thi đua, nghiên cứu khoa học để nâng cao năng suất và phát triển sản phẩm. - Có sự hiểu biết sâu sắc về kiến thức 3S/5S Trình độ ngoại ngữ: Đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	Sau khi tốt nghiệp, các học viên có thể đảm nhận các vị trí chủ chốt tại: ▪ Có thể làm tại các nhà máy nhiệt điện, khí điện đạm và thủy điện, các công ty tư vấn, thiết kế và xây lắp điện; các công ty truyền tải và phân phối điện hoặc làm việc cho tập đoàn điện lực Việt Nam với vai trò người vận hành, thiết kế hoặc quản lý kỹ thuật. ▪ Quản lý kỹ thuật, quản lý bảo trì, trưởng phòng bảo trì, giám đốc kỹ thuật các công ty trong và ngoài nước. ▪ Các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp, các phòng thí nghiệm kỹ thuật điện.

PHỤ LỤC 2: QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH CHUẨN ĐẦU RA

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1014/ QĐ – ĐHLH

Đồng Nai, ngày 19 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

Căn cứ quyết định số 790/TTg ngày 24/7/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Dân lập Lạc Hồng;

Căn cứ Quyết định số 86/2000/QĐTTg ngày 18/7/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế Đại học Dân lập;

Căn cứ quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 24/7/2013 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng;

Căn cứ Thông tư 09/2009/TT- BGDDT ngày 07/05/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành chuẩn đầu ra của 20 ngành đào tạo trình độ đại học hệ chính quy.

Điều 2: Căn cứ các chuẩn đầu ra được ban hành tại Quyết định này, các Phòng, các Khoa liên quan có nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện, tiếp tục rà soát, điều chỉnh và xây dựng các chương trình đào tạo đảm bảo đạt được chuẩn đầu ra.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4: Các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: P.HC-TC.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Đỗ Hữu Tài

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng năm học 2015-2016

(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Khoa Công nghệ thông tin tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Trường Đại học Lạc Hồng nói chung và Khoa Công nghệ thông tin nói riêng luôn chú trọng tới việc đầu tư tăng cường cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và đầu tư cho con người nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo cũng như chiến lược phát triển lâu dài của Khoa. Nắm bắt nhu cầu công nghệ hóa, hiện đại hóa trong việc phục vụ quyền lợi học tập cho sinh viên, Đại học Lạc Hồng đã trang bị hệ thống các giảng đường, phòng ốc khang trang, các trung tâm hỗ trợ, kèm theo các trang thiết bị cao cấp tạo môi trường học tập tốt nhất. - Khu làm việc tại tầng 3, phòng B301 – Cơ sở 1 Trường Đại học Lạc Hồng - Khu giảng đường A, B, C, D, E, F, G - Hệ thống mạng được xây dựng và phát huy hiệu quả trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, có 1 phòng điều hành mạng cùng với các máy chủ. - Hệ thống phòng máy của trường Đại học Lạc Hồng bao gồm 10 phòng máy nằm trong tòa nhà C (cơ sở 1). Mỗi phòng chứa trung bình khoảng 50 - 80 máy tính có cấu hình cao được nối. Tất cả các phòng máy đều được trang bị đầy đủ tiện nghi như máy lạnh, máy chiếu, hệ thống wifi thuận lợi cho việc học tập và thực hành của sinh viên. - Sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin được sử dụng tự do phòng thực tập cơ sở dữ liệu, phòng lắp ráp máy tính, mạng máy tính, máy chiếu để học nhóm, tự học, tra cứu tài liệu trên Internet,... - Học viện Mạng Cisco với hệ thống trang thiết bị mạng hiện đại, đồng bộ và máy tính có cấu hình mạnh đã đáp ứng đào tạo các khóa cấp chứng chỉ công nghệ mạng quốc tế CCNA của Mỹ.	

III	Đội ngũ giảng viên	Số lượng giảng viên cơ hữu của Khoa: 2 giáo sư, 2 phó giáo sư, 1 tiến sĩ, 12 thạc sĩ, 8 kỹ sư, cử nhân. Khoa cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo, hiện Khoa hợp tác thường xuyên với hơn 30 giảng viên là giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ và thạc sĩ trong cả nước. Bên cạnh đó khoa cũng có đội ngũ trợ giảng có kiến thức chuyên môn tốt đang không ngừng học hỏi, nâng cao khả năng để dần trở thành những giảng viên có trình độ cao phục vụ đắc lực cho công tác đào tạo của khoa và trường.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Đội ngũ giảng viên trách nhiệm, có trình độ và tâm huyết. Giáo trình được xây dựng phù hợp với yêu cầu thực tế sau khi ra trường của sinh viên. - Khoa luôn đẩy mạnh phong trào nghiên cứu khoa học giáo viên, sinh viên với các đề tài ngày một chất lượng hơn và đã chuyển giao ứng dụng trong nhiều lĩnh vực. - Thường xuyên tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề, các sân chơi trí tuệ, các diễn đàn thảo luận, các câu lạc bộ giúp cho sinh viên vừa học được kiến thức, phát triển khả năng nghiên cứu, vừa vui chơi giải trí và kết bạn. - Các phong trào đoàn, hội sinh viên luôn được quan tâm và đẩy mạnh. - Hàng năm Trường xét cấp học bổng cho sinh viên khá, giỏi và những sinh viên nghèo vượt khó học tập, sinh viên thuộc diện chính sách được hưởng chế độ Nhà nước như sinh viên các trường công lập. - Khoa CNTT có nhiều suất học bổng dành cho sinh viên đang học tại trường hoặc đã tốt nghiệp có thể nhận học bổng du học tại các trường đại học và tổ chức nước ngoài. - Sinh viên tốt nghiệp loại giỏi và có bằng ngoại ngữ theo quy định được tuyển thẳng lên cao học của Khoa.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, tinh thần làm việc theo nhóm, khả năng tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo, làm việc độc lập. - Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn và đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận. - Tích cực trong hoạt động nghiên cứu phát triển. - Hợp tác, hỗ trợ bạn học trong mọi hoạt động.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hội nhập và hợp tác quốc tế. - Những kiến thức nền tảng về Công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông như: cơ sở toán trong tin học, tư duy logic về lập trình và một số ngôn ngữ lập trình cơ bản, cấu trúc dữ liệu và giải thuật. - Những kiến thức hỗ trợ khác như: khái niệm về cơ sở dữ liệu, cách thức thiết kế một cơ sở dữ liệu, kiến trúc máy

	tính và hệ điều hành, mạng máy tính cơ bản, cách thức phát triển một ứng dụng trên máy tính. Chuyên ngành Kỹ thuật phần mềm - Kiến thức chuyên sâu về công nghệ phần mềm, quản trị dự án phần mềm. - Kiến thức cơ bản về công nghệ phần mềm nguồn mở để nhanh chóng triển khai dự án. - Kiến thức về phát triển một hệ thống phần mềm chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. - Kiến thức chuyên sâu về lập trình ứng dụng trên các thiết bị di động. - Kiến thức cơ bản về công nghệ phần mềm nhúng. - Kiến thức về thiết lập và bảo mật cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin. - Kiến thức về việc tổ chức dữ liệu phục vụ cho việc truy cập. - Kiến thức về khai khoáng dữ liệu từ các hệ thống. Chuyên ngành Mạng máy tính và truyền thông - Những kiến thức chuyên sâu về mạng máy tính và truyền thông như: cách thức thiết kế một hệ thống mạng cho doanh nghiệp, an toàn và bảo mật của một hệ thống mạng; đánh giá và vận hành một hệ thống mạng cho doanh nghiệp có quy mô lớn. - Ngoài ra, sinh viên có thể phát triển một hệ thống đa phương tiện. 2. Kỹ năng Chuyên ngành Mạng máy tính và truyền thông - Có khả năng thiết kế, cài đặt, bảo trì, quản lý và vận hành hệ thống mạng đảm bảo tính an toàn, bảo mật. - Có khả năng cài đặt, vận hành và bảo trì hệ thống các máy chủ đảm bảo tính an toàn, bảo mật. - Sử dụng thành thạo các công cụ phục vụ thiết kế, đánh giá hoạt động hệ thống mạng máy tính. - Có khả năng xây dựng các chính sách an toàn và bảo mật hệ thống mạng cho các công ty. - Mỗi sinh viên phải có chứng chỉ kỹ năng mềm bắt buộc theo chương trình đào tạo kỹ năng mềm của nhà trường dành cho khoa Công nghệ thông tin, bao gồm: • Kỹ năng làm việc nhóm • Kỹ năng tư duy phản biện • Kỹ năng tư duy sáng tạo • Kỹ năng làm việc độc lập - Sử dụng các phương tiện trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông để trao đổi, quản lý, điều hành. - Về ngoại ngữ: Phải có một trong các bằng điểm hoặc chứng chỉ sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp).
--	---

		• Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học, phải đáp ứng một trong hai điều kiện: ❖ Có một trong số các chứng chỉ quốc tế sau: • Chứng chỉ CCNA (Cisco Certified Networking Associate) hoặc các chứng chỉ CCNA Routing and Switching của các học viện mạng CISCO. • Chứng chỉ MCSE (Microsoft Certified Systems Engineer) • Chứng chỉ CCNA Security, CCNA Voice, CCNA Wireless ❖ -Đạt kỳ thi sát hạch kiến thức chuyên ngành. Nội dung và hình thức thi sát hạch sẽ được Nhà trường công bố theo từng năm học dựa trên đề nghị của Khoa Công nghệ thông tin. <i>Chuyên ngành Kỹ thuật phần mềm</i> - Có khả năng phân tích, thiết kế, triển khai thực hiện và quản lý các dự án phần mềm đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật trong điều kiện thực tế. - Có kỹ năng đánh giá chi phí, đảm bảo chất lượng phần mềm; kiểm thử, bảo trì và xây dựng tài liệu kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn sử dụng một cách hiệu quả. - Phân tích, thiết kế, và xây dựng ứng dụng trên các loại thiết bị. - Xây dựng ứng dụng nhỏ và linh hoạt. - Lập trình ứng dụng khai thác các hệ quản trị cơ sở dữ liệu. - Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin bảo đảm an toàn. - Mỗi sinh viên phải có chứng chỉ kỹ năng mềm bắt buộc theo chương trình đào tạo kỹ năng mềm của nhà trường
--	--	---

		dành cho khoa Công nghệ thông tin, bao gồm: • Kỹ năng làm việc nhóm • Kỹ năng tư duy phản biện • Kỹ năng tư duy sáng tạo • Kỹ năng làm việc độc lập - Sử dụng các phương tiện trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông để trao đổi, quản lý, điều hành. - Về ngoại ngữ: Phải có một trong các bằng điểm hoặc chứng chỉ sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học, phải đáp ứng một trong hai điều kiện: ❖ Có một trong số các chứng chỉ quốc tế sau: • Chứng chỉ MCTS (Microsoft Certified Technology Specialist) về Windows applications hoặc Web applications. • Chứng chỉ MCSD (Microsoft Certified Solution Developer) về Web Apps hoặc Windows Store Apps. • Chứng chỉ SW (Kỹ sư Thiết kế và Phát triển phần mềm theo chuẩn Nhật Bản). • Chứng chỉ Oracle Java : OCP-Java SE5/6 (exam 1Z0-851, 1Z0-853) hoặc OCP-Java SE7 (mã exam 1Z0-803, 1Z0-804), hoặc Oracle Java: OCP-Java ME 1 MAD
--	--	--

		• Chứng chỉ MCDBA (Microsoft Certified Database Administrator) • Chứng chỉ MCITP về Database (Database Administrator; Database Developer; Business intelligence Developer) • Chứng chỉ MCSA SQL Server. • Chứng chỉ OCA (Oracle Certified Associate) về Database hoặc PL/SQL ❖ Đạt kỳ thi sát hạch kiến thức chuyên ngành. Nội dung và hình thức thi sát hạch sẽ được Nhà trường công bố theo từng năm học dựa trên đề nghị của Khoa Công nghệ thông tin.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- <i>Vị trí làm việc ngành Kỹ thuật phần mềm</i> - Quản trị dự án công nghệ thông tin. - Lập trình viên, quản trị hệ thống công nghệ thông tin tại các công ty phát triển phần mềm, gia công phần mềm. - Thiết lập, quản lý truy xuất và bảo mật về cơ sở dữ liệu - Lập trình viên để xây dựng ứng dụng trong quản lý, điều hành - Nhà cung cấp giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin. - Cán bộ nghiên cứu, giảng dạy về công nghệ phần mềm tại các cơ sở nghiên cứu và đào tạo. Lập trình viên để xây dựng ứng dụng giao tiếp giữa thiết bị và máy tính. - Nhà cung cấp giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ điện tử, tự động hóa. <i>Vị trí làm việc ngành Mạng máy tính và truyền thông</i> - Quản trị mạng ở các cơ quan, doanh nghiệp trong và ngoài nước - Nhà cung cấp giải pháp hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông - Cán bộ nghiên cứu, giảng dạy về mạng máy tính tại các cơ sở nghiên cứu và đào tạo.
VIII	Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp	Học cao học để lấy bằng thạc sĩ. Nếu có công trình nghiên cứu có giá trị có thể trở thành nghiên cứu sinh để lấy bằng tiến sĩ theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo
IX	Các chương trình,	- Công văn số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22/4/2010 về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành

	tài liệu, chuẩn quốc tế mà trường tham khảo	đào tạo của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Chương trình đào tạo của chứng chỉ MCTS (Microsoft Certified Technology Specialist) về Windows applications hoặc Web applications. - Chương trình đào tạo chứng chỉ Oracle Java. Chuẩn đầu ra cho các ngành kỹ thuật theo tiêu chuẩn ABET www.abet.org - Chuẩn đầu ra theo CDIO www.cdio.org - Bộ tài liệu đào tạo chứng chỉ về Database của Microsoft (70-x). - Bộ tài liệu đào tạo chứng chỉ về Database, PL/SQL của Oracle (1Z0-x). - Chương trình đào tạo Global Software Talent của FPT Software.
--	--	--

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ, TRUYỀN THÔNG

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện tử, truyền thông tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện...)	Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở khang trang, với diện tích phòng học lý thuyết 28,66 m² thoáng mát, 100% các phòng học được trang bị máy chiếu, 11 phòng máy tính có nối mạng ADSL; thư viện 1.000 m² với 12.000 đầu sách và 15.000 sách điện tử; Có 2 xưởng và 9 phòng thực hành, 1 trung tâm công nghệ Robot được trang bị với các thiết bị và các máy móc hiện đại phục vụ việc nghiên cứu, giảng dạy và học tập. Phòng thực hành, thực tập gồm có: - Phòng thực hành CAD/CAM/CNC - Phòng thực hành PLC - Xưởng thực hành cơ khí: Thực hành tiện, phay, hàn - Phòng thực hành quấn dây máy điện, trang bị điện - Phòng thực hành khí nén thủy lực - Phòng thực hành đo lường cảm biến - Phòng thực hành điện cơ bản, cung cấp điện - Phòng thực hành điện tử cơ bản, viễn thông - Phòng thực hành vi điều khiển - Trung tâm công nghệ Robot - Phòng thực hành kỹ thuật số - Xưởng thực hành mạch điện, điện tử công suất.	

III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giáo viên cơ hữu phần lớn là tiến sĩ và thạc sĩ được đào tạo từ các trường đại học lớn trong và ngoài nước. Đội ngũ giáo viên cơ hữu gồm có: 1 phó giáo sư, 9 thạc sĩ và 4 kỹ sư. Ngoài ra còn có trên 20 giảng viên đầu ngành có trình độ tiến sĩ được mời về trường thỉnh giảng.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Thường xuyên tổ chức các sân chơi bổ ích cho sinh viên tham gia, giúp sinh viên vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế. Ví dụ như: Tổ chức cuộc thi Robocon, cuộc thi lái xe tiết kiệm nhiên liệu, cuộc thi lái xe bằng năng lượng mặt trời, cuộc thi tay nghề trẻ ... - Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí như: tổ chức giải cờ vua, giải bóng đá, cuộc thi sinh viên thanh lịch... - Tổ chức đi tham quan thực tế tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. - Tham gia công tác Đoàn – Hội Sinh viên, các hoạt động xã hội nhằm hoàn thiện nhân cách một con người mới. - Tham gia vào các câu lạc bộ trẻ về tự động hóa, về trao đổi và hội thoại bằng tiếng anh chuyên ngành của khoa.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết về các giá trị đạo đức và ý thức trách nhiệm công dân. - Có hiểu biết về văn hóa - xã hội, kinh tế và pháp luật. - Có ý thức tự học để nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Có sức khỏe để học tập, lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam ngày càng phát triển bền vững; - Có trình độ tin học tương đương trình độ B, có khả năng sử dụng và khai thác các phần mềm phục vụ công tác văn phòng như Word, Excel, Powerpoint, thư điện tử - Có trình độ tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC, hoặc chứng chỉ B do trường Đại học Lạc Hồng cấp; có khả năng đọc, hiểu các tài liệu chuyên ngành viết bằng tiếng anh để phục vụ cho công việc và học tập. - Có kiến thức về an toàn lao động, môi trường công nghiệp để nâng cao ý thức và nhận biết tầm quan trọng của vấn đề môi trường. - Có kiến thức về nguyên lý, các phương pháp phân tích hoạt động các hệ thống kỹ thuật, công nghệ điện

	tử viễn thông như: hệ thống kỹ thuật điện tử tương tự, hệ thống điện tử số, hệ thống thông tin vệ tinh, hệ thống thông tin quang, hệ thống viba, hệ thống chuyển mạch, công nghệ FPGA, lập trình IC số và áp dụng các kỹ thuật này để phân tích, thiết kế mạch cho các thiết bị điện tử ứng dụng trong viễn thông. - Có kiến thức cơ bản về các thuật toán điều khiển, có khả năng tự lập trình điều khiển với các loại PLC, thiết kế các module điện tử công suất, nguồn switching và kết hợp chúng lại để hình thành nên các bộ điều khiển tự động hoàn chỉnh phục vụ quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước. - Có kiến thức về vẽ mạch điện, mạch in và mô phỏng và điều khiển mạch điện tử, có khả năng cải tiến, nâng cao năng suất các dây chuyền đang vận hành trong nhà máy, xí nghiệp. - Có kiến thức cơ bản và biết sử dụng các kỹ thuật viễn thông như: ghép kênh, trải phổ, anten truyền sóng, chuyển mạch, truyền dẫn, truyền số liệu và áp dụng các kỹ thuật này để phân tích hoạt động và vận hành bảo dưỡng các thiết bị tương ứng. - Nắm bắt được các xu thế phát triển kỹ thuật trong chuyên ngành điện tử viễn thông. 2. Kỹ năng - Thiết kế, triển khai, xây dựng, vận hành và bảo trì các hệ thống điện tử, truyền thông như: hệ thống chuyển mạch, truyền số liệu, truyền hình, truyền dẫn thông tin quang, truyền dẫn vi ba, thông tin vệ tinh ... - Đề xuất và triển khai các giải pháp quản lý mạng truyền thông. - Tư vấn giải pháp hệ thống thông tin cho các doanh nghiệp. - Phân tích và xử lý các tình huống thực tiễn trong khi vận hành, bảo dưỡng các thiết bị điện tử, truyền thông. - Tiếp cận và nắm bắt nhanh các công nghệ điện tử, viễn thông mới trên nền tảng các môn học lý thuyết và thực hành từ nhà trường. - Sử dụng tốt các phần mềm chuyên ngành như: Labview, AutoCAD, ORCAD, Matlab, Proteus... - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011.
--	---

		• Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp, sử dụng tốt các phần mềm chuyên ngành điện tử viễn thông như Amdocs CES – Cramer OSS (Hệ thống hỗ trợ vận hành cho mạng 3G), ORCAD, Matlab, Proteus... - Có khả năng ứng xử, giao tiếp, lập báo cáo, làm thuyết trình một cách bài bản, chuyên nghiệp và thuyết phục trong quá trình điều hành và quản lý sản xuất cũng như các hoạt động kinh tế khác của nhà máy. - Có khả năng làm việc theo nhóm, tổ sản xuất thông qua hoạt động thảo luận và sử dụng các công cụ và phương tiện hiện đại; trong quá trình sáng tạo, thi đua, nghiên cứu khoa học để nâng cao năng suất và phát triển sản phẩm. - Có khả năng nghiên cứu độc lập và làm việc nhóm. - Có sự hiểu biết sâu sắc về kiến thức 3S/5S.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Bưu điện, đài phát thanh, đài truyền hình. - Công ty tư vấn và thiết kế mạng viễn thông, công ty dịch vụ truyền thông với vai trò người vận hành, thiết kế, trực tiếp quản lý hoặc điều phối kỹ thuật. - Công ty sản xuất thiết bị điện tử, thiết kế vi mạch, thiết bị mạng truyền thông.
VIII	Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực điện tử viễn thông, điện điện tử và tự động hóa.
IX	Các chương trình, tài liệu chuẩn quốc tế mà trường tham khảo	- Chương trình đào tạo và tài liệu chuyên ngành tham khảo của Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật, Đại học Bách khoa thành phố Hồ Chí Minh. - Chuẩn đầu ra của Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh. - Chuẩn đầu ra của Đại học Bách khoa Hà Nội . - Đại học TU- Dresden – CHLB Đức - Đại học Arizona – USA - Đại học Nanyang - Singapore

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở khang trang, với diện tích phòng học lý thuyết 28,66 m² thoáng mát, 100% các phòng học được trang bị máy chiếu, 11 phòng máy tính có nối mạng ADSL; thư viện 1.000 m² với 12.000 đầu sách và 15.000 sách điện tử; Có 2 xưởng và 9 phòng thực hành, 1 trung tâm công nghệ Robot được trang bị với các thiết bị và các máy móc hiện đại phục vụ việc nghiên cứu, giảng dạy và học tập. Phòng thực hành, thực tập gồm có: - Phòng thực hành CAD/CAM/CNC - Phòng thực hành PLC - Xưởng thực hành cơ khí: Thực hành tiện, phay, hàn - Phòng thực hành quấn dây máy điện, trang bị điện - Phòng thực hành khí nén thủy lực - Phòng thực hành đo lường cảm biến - Phòng thực hành điện cơ bản, cung cấp điện - Phòng thực hành điện tử cơ bản, viễn thông - Phòng thực hành vi điều khiển - Trung tâm công nghệ Robot - Phòng thực hành kỹ thuật số - Xưởng thực hành mạch điện, điện tử công suất. - Các thiết bị thí nghiệm chuyên dùng.	

III	Đội ngũ giảng viên	Đội ngũ giáo viên cơ hữu gồm có 1 tiến sĩ, 3 thạc sĩ.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Thường xuyên tổ chức các sân chơi bổ ích cho sinh viên tham gia, giúp sinh viên vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế. Ví dụ như: Tổ chức cuộc thi Robocon, cuộc thi lái xe tiết kiệm nhiên liệu, cuộc thi lái xe bằng năng lượng mặt trời, cuộc thi tay nghề trẻ. - Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí như: tổ chức giải cờ vua, giải bóng đá, cuộc thi sinh viên thanh lịch. - Tổ chức đi tham quan thực tế tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. - Tham gia công tác Đoàn – Hội Sinh viên, các hoạt động xã hội nhằm hoàn thiện nhân cách một con người mới. - Tham gia vào các câu lạc bộ trẻ về tự động hóa, về trao đổi và hội thoại bằng tiếng anh chuyên ngành của khoa.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; - Có phương pháp làm việc khoa học, tư duy sáng tạo, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành tự động hóa, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1.Kiến thức: - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Có sức khỏe để học tập, lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam ngày càng phát triển bền vững; - Có hiểu biết về các quy định an toàn, bảo hộ lao động trong môi trường công nghiệp. - Có kiến thức cơ bản về lĩnh vực cơ khí như đọc và trình bày bản vẽ cơ khí, công nghệ chế tạo cơ khí, công nghệ gia công cơ khí chính xác. - Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực điện, điện tử và điện tử công suất. - Có kiến thức cơ bản về lý thuyết điều khiển tự động và các kỹ thuật điều khiển trong lĩnh vực tự động hóa

		2. Kỹ năng - Có khả năng phân tích, vận hành, bảo trì các trang thiết bị trong hệ thống tự động, các dây chuyền sản xuất trong công nghiệp. - Có khả năng đề xuất các giải pháp tự động hóa cho các yêu cầu điều khiển, giám sát và thu thập dữ liệu. - Có khả năng tiếp cận và nắm bắt các công nghệ mới trong lĩnh vực điều khiển và tự động hóa. - Có khả năng ứng xử, giao tiếp, lập báo cáo, làm thuyết trình một cách bài bản, chuyên nghiệp và thuyết phục trong quá trình điều hành và quản lý sản xuất cũng như các hoạt động kinh tế khác của nhà máy. - Có khả năng làm việc theo nhóm. - Có sự hiểu biết sâu sắc về các tiêu chuẩn 3S/5S - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp, sử dụng tốt các phần mềm phục vụ chuyên ngành như AutoCad, OrCad, Matlab, Proteus, Labview, WinCC, Automation Studio ...
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Các công ty tư vấn, thiết kế dây chuyền sản xuất, hệ thống tự động. - Các công ty, nhà máy có ứng dụng hệ thống tự động trong sản xuất...với vai trò người thực hiện trực tiếp hay người quản lý, điều hành. - Dịch vụ kỹ thuật, các cơ sở đào tạo và nghiên cứu có liên quan đến các giải pháp tự

		động hóa.
VIII	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Tiếp tục học tập, nghiên cứu các chuyên ngành sâu ở bậc đào tạo sau đại học như, Tự động hoá, các lĩnh vực quản lý, điều hành sản xuất...
IX	Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà trường tham khảo	- Chương trình đào tạo và tài liệu chuyên ngành tham khảo của Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật, Đại học Bách khoa thành phố Hồ Chí Minh. - Chuẩn đầu ra của Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh. - Chuẩn đầu ra của Đại học Bách khoa Hà Nội . - Đại học TU- Dresden – CHLB Đức - Đại học Arizona – USA - Đại học Nanyang - Singapore

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở khang trang, với diện tích phòng học lý thuyết 28,66 m² thoáng mát, 100% các phòng học được trang bị máy chiếu, 11 phòng máy tính có nối mạng ADSL; thư viện 1.000 m² với 12.000 đầu sách và 15.000 sách điện tử; Có 2 xưởng và 9 phòng thực hành, 1 trung tâm công nghệ Robot được trang bị với các thiết bị và các máy móc hiện đại phục vụ việc nghiên cứu, giảng dạy và học tập. Phòng thực hành, thực tập gồm có: - Phòng thực hành CAD/CAM/CNC - Phòng thực hành PLC - Xưởng thực hành cơ khí: Thực hành tiện, phay, hàn - Phòng thực hành quấn dây máy điện, trang bị điện - Phòng thực hành khí nén thủy lực - Phòng thực hành đo lường cảm biến - Phòng thực hành điện cơ bản, cung cấp điện - Phòng thực hành điện tử cơ bản, viễn thông - Phòng thực hành vi điều khiển - Trung tâm công nghệ Robot - Phòng thực hành kỹ thuật số - Xưởng thực hành mạch điện, điện tử công suất. - Các thiết bị thí nghiệm chuyên dùng.	

III	Đội ngũ giảng viên	1phó giáo sư, 4tiến sĩ, 11 thạc sĩ và 7 kỹ sư
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Thường xuyên tổ chức các sân chơi bổ ích cho sinh viên tham gia, giúp sinh viên vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế. Ví dụ như: Tổ chức cuộc thi Robocon, cuộc thi lái xe tiết kiệm nhiên liệu, cuộc thi lái xe bằng năng lượng mặt trời, cuộc thi tay nghề trẻ... - Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí như: tổ chức giải cờ vua, giải bóng đá, cuộc thi sinh viên thanh lịch... - Tổ chức đi tham quan thực tế tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. - Tham gia công tác Đoàn – Hội Sinh viên, các hoạt động xã hội nhằm hoàn thiện nhân cách một con người mới. - Tham gia vào các câu lạc bộ trẻ về tự động hóa, về trao đổi và hội thoại bằng tiếng anh chuyên ngành của khoa.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có trách nhiệm trong công việc; thái độ và đạo đức nghề nghiệp tốt; có ý thức kỷ luật cao; có khả năng làm việc theo nhóm, khả năng tự học tập nâng cao trình độ và có thể làm việc độc lập; có tác phong công nghiệp tốt. - Có phương pháp làm việc khoa học; biết phân tích, tính toán để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình làm việc liên quan đến chuyên ngành điện - điện tử.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Có sức khỏe để học tập, lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam ngày càng phát triển bền vững. - Có kiến thức về an toàn điện, an toàn lao động và công nghệ môi trường, có khả năng vẽ và đọc được các bản vẽ kỹ thuật chuyên ngành điện. - Có kiến thức về máy biến áp, máy điện (Động cơ, máy phát điện), hệ thống lạnh trong công nghiệp. - Có kiến thức về kỹ thuật điện tử, kỹ thuật số, hệ thống cảm biến, lập trình IC và áp dụng các kỹ thuật này để phân tích, thiết kế mạch cho các thiết bị điện tử công nghiệp. - Có kiến thức về hệ thống cung cấp điện, hệ thống truyền tải, phân phối và tiêu thụ điện năng; hệ thống chiếu sáng; hệ thống chống sét. - Các kiến thức về nguyên lý hoạt động và đặc tính của các thiết bị điện trong công nghiệp và dân

		dụng để tính toán, thiết kế, sửa chữa, khai thác hết năng suất và đảm bảo tính năng vận hành tối ưu của thiết bị trong hệ thống và tiết kiệm năng lượng. - Có kiến thức về điều khiển tự động, kỹ thuật điều khiển có tiếp điểm, kỹ thuật lập trình PLC, hệ thống khí nén, cảm biến, cơ cấu truyền động servo, inverter và kết hợp chúng lại để hình thành nên các bộ điều khiển tự động hoặc xây dựng thành các máy móc phục vụ quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước. - Có kiến thức về Orcad, Eagle, Proteus (Vẽ mạch điện, mạch in và mô phỏng mạch điện tử), Autocad, Matlab, Visual Basic, C, C++, WinCC, mạng truyền thông công nghiệp, hệ thống SCADA để thiết kế, triển khai, xây dựng, vận hành và bảo trì hệ thống tự động hóa quá trình sản xuất. - Có kiến thức về quản lý bảo trì các hệ thống công nghiệp, ứng dụng máy tính (AXAPTA, CMMS,..) trong quá trình xây dựng kế hoạch bảo trì các hệ thống công nghiệp trong các công ty, xí nghiệp. - Có kiến thức thực tế của quá trình sản xuất công nghiệp và các mối quan hệ kỹ thuật - công nghệ - kinh tế giữa các công đoạn trong sản xuất công nghiệp; để xây dựng, tổ chức, điều hành và quản lý các dự án về điện trong công nghiệp và dân dụng. 2. Kỹ năng: - Có khả năng thiết kế, thi công, vận hành và bảo trì hệ thống truyền tải và phân phối điện năng cho các nhà máy, khu công nghiệp, khu dân cư. - Có khả năng thiết kế, thi công, vận hành và bảo trì hệ thống chiếu sáng, hệ thống chống sét đảm bảo điều kiện kinh tế, kỹ thuật và an toàn. - Có khả năng tính toán, thiết kế và thi công các mạng điện cung cấp cho các phân xưởng sản xuất, nhà ở, văn phòng, cao ốc ... - Có khả năng thiết kế và vận hành hệ thống điều khiển tự động công nghiệp vừa và nhỏ, hệ thống điều khiển bằng PLC, vi xử lý, mini SCADA (điều khiển bằng máy tính) ... - Có khả năng thiết kế, thi công các giải pháp tiết kiệm năng lượng điện. - Có khả năng tham gia xây dựng, tổ chức, điều hành và quản lý các dự án cung cấp điện một cách hiệu quả. - Có khả năng ứng xử, giao tiếp, lập báo cáo, làm thuyết trình một cách bài bản, chuyên nghiệp và thuyết phục trong quá trình điều hành và quản lý sản xuất cũng như các hoạt động kinh tế khác của nhà máy. - Có khả năng làm việc theo nhóm, tổ sản xuất thông qua hoạt động thảo luận và sử dụng các công cụ và phương tiện hiện đại; trong quá trình sáng tạo, thi đua, nghiên cứu khoa học để nâng cao năng xuất
--	--	--

		và phát triển sản phẩm. - Có sự hiểu biết sâu sắc về kiến thức 3S/5S. - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Các công ty xí nghiệp công nghiệp đều cần một đội ngũ kỹ sư lành nghề để vận hành các máy móc hiện đại, vì vậy kỹ sư điện - điện tử ra trường có thể làm ở tất cả các nhà máy xí nghiệp trong khu công nghiệp có sử dụng các máy móc liên quan đến điện. - Các nhà máy nhiệt điện, khí điện đạm và thủy điện, các công ty tư vấn, thiết kế và xây lắp điện; các công ty truyền tải và phân phối điện hoặc làm việc cho tập đoàn điện lực Việt Nam với vai trò người vận hành, thiết kế hoặc quản lý kỹ thuật. - Quản lý kỹ thuật, quản lý bảo trì, trưởng phòng bảo trì, giám đốc kỹ thuật các công ty trong và ngoài nước. - Làm việc tại các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực điện - điện tử.
VIII	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có thể tiếp tục học lên thạc sỹ, tiến sỹ các chuyên ngành như: Thiết bị, mạng và nhà máy điện; Nhà máy điện; Hệ thống điện; Tự động hóa.
IX	Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà trường tham khảo	- Chương trình đào tạo và tài liệu chuyên ngành tham khảo của Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật, Đại học Bách khoa thành phố Hồ Chí Minh. - Chuẩn đầu ra của Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh. - Chuẩn đầu ra của Đại học Bách khoa Hà Nội.

		- Đại học TV- Dresden – CHLB Đức - Đại học Arizona – USA - Đại học Nanyang - Singapore
--	--	--

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở khang trang, với diện tích phòng học lý thuyết 28,66 m² thoáng mát, 100% các phòng học được trang bị máy chiếu, 11 phòng máy tính có nối mạng ADSL; thư viện 1.000 m² với 12.000 đầu sách và 15.000 sách điện tử; Có 2 xưởng và 9 phòng thực hành, 1 trung tâm công nghệ Robot được trang bị với các thiết bị và các máy móc hiện đại phục vụ việc nghiên cứu, giảng dạy và học tập. Phòng thực hành, thực tập gồm có: - Phòng thực hành CAD/CAM/CNC - Phòng thực hành PLC - Xưởng thực hành cơ khí: Thực hành tiện, phay, hàn - Phòng thực hành quấn dây máy điện, trang bị điện - Phòng thực hành khí nén thủy lực - Phòng thực hành đo lường cảm biến - Phòng thực hành điện cơ bản, cung cấp điện - Phòng thực hành điện tử cơ bản, viễn thông - Phòng thực hành vi điều khiển - Trung tâm công nghệ Robot - Phòng thực hành kỹ thuật số - Xưởng thực hành mạch điện, điện tử công suất. - Các thiết bị thí nghiệm chuyên dùng.	

III	Đội ngũ giảng viên	1 phó giáo sư, 8 thạc sĩ, 4 kỹ sư, cử nhân.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Thường xuyên tổ chức các sân chơi bổ ích cho sinh viên tham gia, giúp sinh viên vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế. Ví dụ như: Tổ chức cuộc thi Robocon, cuộc thi lái xe tiết kiệm nhiên liệu, cuộc thi lái xe bằng năng lượng mặt trời, cuộc thi tay nghề trẻ... - Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí như: tổ chức giải cờ vua, giải bóng đá, cuộc thi sinh viên thanh lịch... - Tổ chức đi tham quan thực tế tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. - Tham gia công tác Đoàn – Hội Sinh viên, các hoạt động xã hội nhằm hoàn thiện nhân cách một con người mới. - Tham gia vào các câu lạc bộ trẻ về tự động hóa, về trao đổi và hội thoại bằng tiếng anh chuyên ngành của khoa.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; làm việc theo nhóm; - Có phương pháp làm việc khoa học, tư duy sáng tạo, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Có sức khỏe để học tập, lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam ngày càng phát triển bền vững. - Có kiến thức về an toàn lao động, môi trường công nghiệp để nâng cao ý thức và nhận biết tầm quan trọng của vấn đề môi trường. - Có hiểu biết về lĩnh vực cơ khí: bao gồm vật liệu, đo lường dung sai, vẽ kỹ thuật, công nghệ chế tạo cơ khí, nguyên lý chi tiết máy, công nghệ CAD/CAM/CNC. - Có hiểu biết về các loại năng lượng truyền động trong công nghiệp: khí nén, thủy lực, truyền động điện, các dạng năng lượng tái tạo. - Các kiến thức về điện – điện tử: điện kỹ thuật, điện tử, điều khiển truyền động điện, cảm biến đo lường, điện tử công suất.

		- Các kiến thức về điều khiển: Điều khiển bằng Rơ le, điều khiển bằng PLC, vi điều khiển, Robot công nghiệp, máy điều khiển theo chương trình số CNC. - Các kiến thức về mô phỏng và tính toán: Autocad, Orcad, Matlab, Visual Basic, C++, Win CC, SCADA, SolidWorks. - Có kiến thức về tích hợp thông tin trong hệ thống Cơ điện tử, hệ modul sản xuất linh hoạt MPS, hệ thống điều khiển quá trình PCS, mạng truyền thông. - Có kiến thức thực tế của quá trình sản xuất công nghiệp và các mối quan hệ kỹ thuật – công nghệ - kinh tế giữa các công đoạn trong sản xuất công nghiệp. - Có kiến thức về quản lý bảo trì các hệ thống công nghiệp, ứng dụng máy tính (AXAPTA, CMMS,..) trong quá trình xây dựng kế hoạch bảo trì các hệ thống công nghiệp trong các công ty, xí nghiệp. 2. Kỹ năng: - Vận hành, khai thác, bảo dưỡng các hệ thống cơ điện tử hoặc các loại sản phẩm cơ điện tử với các hệ thống truyền động cơ khí, điện-khí nén, điện-thủy lực, điều khiển truyền động điện, servo điện-thủy-khí; Vận dụng tốt các phương thức điều khiển: lập trình PLC, vi điều khiển, robot, các loại cảm biến, mạng truyền thông công nghiệp; - Đề xuất, thiết kế các giải pháp tự động hóa cho các hệ thống điều khiển, các modul sản xuất linh hoạt, hệ thống điều khiển các quá trình với chức năng điều khiển, giám sát và thu thập dữ liệu; - Đề xuất, thiết kế, lập dự án; tham gia tổ chức, điều hành và quản lý kỹ thuật cho cụm, trạm và hệ thống tự động cũng như trong các hoạt động dịch vụ kỹ thuật liên quan; - Trình bày, giải đáp và phản biện các vấn đề thuộc lĩnh vực hệ thống cơ điện tử hoặc các loại sản phẩm cơ điện tử; - Tiếp cận và nắm bắt các công nghệ mới dựa trên kiến thức, kỹ năng tiếp thu được trong các môn học lý thuyết và thực hành từ nhà trường. - Lập quy trình công nghệ và gia công các sản phẩm bằng công nghệ CAD/CAM/CNC. - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại
--	--	--

		học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp. - Có khả năng ứng xử, giao tiếp, lập báo cáo, làm thuyết trình một cách bài bản, chuyên nghiệp và thuyết phục trong quá trình điều hành và quản lý sản xuất cũng như các hoạt động kinh tế khác của nhà máy. - Có khả năng làm việc theo nhóm, tổ sản xuất thông qua hoạt động thảo luận và sử dụng các công cụ và phương tiện hiện đại; trong quá trình sáng tạo, thi đua, nghiên cứu khoa học để nâng cao năng suất và phát triển sản phẩm. - Có sự hiểu biết sâu sắc về kiến thức 3S/5S.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Quản lý kỹ thuật, quản lý bảo trì, trưởng phòng bảo trì, giám đốc kỹ thuật các công ty trong và ngoài nước. - Thiết kế, vận hành và đề xuất các giải pháp tự động hóa sử dụng hệ thống và sản phẩm cơ điện tử. - Dịch vụ kỹ thuật, các cơ sở đào tạo và nghiên cứu có liên quan đến các giải pháp tự động hóa.
VIII	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Tiếp tục học tập, nghiên cứu các chuyên ngành sâu ở bậc đào tạo sau đại học như Cơ điện tử, Tự động hoá; các lĩnh vực quản lý, điều hành sản xuất...
IX	Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà trường tham khảo	- Chương trình đào tạo và tài liệu chuyên ngành tham khảo của Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật, Đại học Bách khoa thành phố Hồ Chí Minh. - Chuẩn đầu ra của Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh. - Chuẩn đầu ra của Đại học Bách khoa Hà Nội . - Đại học TU- Dresden – CHLB Đức - Đại học Arizona – USA - Đại học Nanyang - Singapore

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	- Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; 48 phòng thí nghiệm, xưởng thực hành trong đó Khoa Kỹ thuật công trình 1 phòng Thí Nghiệm Cơ Học Đất và Vật liệu Xây Dựng. - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng. - Các thiết bị thí nghiệm chuyên dùng.	
III	Đội ngũ giảng viên	Số lượng giảng viên cơ hữu của Khoa: 2 giáo sư, 1 phó giáo sư, 2 tiến sĩ, 18 thạc sĩ, 10 kỹ sư. Khoa cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo.	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Khoa đổi mới phương pháp kết hợp giữa lý thuyết và thực hành. Thường xuyên đưa sinh viên ra ngoài thực tế công trường thông qua các buổi tham quan công trình và thực tập kỹ thuật trong suốt chương trình học. Trước khi ra thực tế công trường sinh viên được thực hành tại phòng thí nghiệm, xưởng thực hành. - Tăng cường thêm bài tập lớn, đồ án môn học, chia nhóm các buổi thuyết trình và thảo luận... - Kết hợp chặt chẽ với các công ty, doanh nghiệp bên ngoài nhằm đưa sinh viên thực tập công nhân, kỹ thuật và thực tập tốt nghiệp cuối khóa cũng như tiếp nhận những ý kiến góp ý từ công ty, doanh nghiệp để hoàn thiện chương trình đào tạo chuẩn đầu ra	

		phù hợp được nhu cầu xã hội hiện tại.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có lương tâm nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm cao, khả năng làm việc độc lập cũng như làm việc theo nhóm. - Luôn luôn tuân thủ hiến pháp và pháp luật, giải quyết các vấn đề nảy sinh trong công tác xây dựng một cách khoa học nhất.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hội nhập và hợp tác quốc tế. - Có kiến thức và những kỹ năng thực hiện các thí nghiệm vật liệu xây dựng; địa chất công trình. - Có khả năng thiết kế kết cấu và thi công các công trình từ đơn giản đến phức tạp. - Sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ dùng để vẽ, phân tích và thiết kế kết cấu các công trình. - Có khả năng lập khái toán, dự toán, biện pháp thi công, tiến độ thi công và triển khai các dự án. 2. Kỹ năng - Trang bị cho sinh viên những kỹ năng ứng xử, giao tiếp, thuyết trình trước đám đông thông qua các đồ án môn học, đề tài nghiên cứu khoa học; khả năng làm việc theo nhóm thông qua các bài tập lớn, đồ án môn học mà ở đó mỗi sinh viên đóng vai trò khác nhau - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên

		do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học: trang bị cho sinh viên các phần mềm: Word, Excel, Autocad, Sap 2000, Midas, Nova và phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp. Chuyên ngành Xây Dựng Cầu Đường Thực hiện được những kỹ năng trong lĩnh vực xây dựng cầu, đường, cơ sở hạ tầng giao thông như: - Tư vấn thiết kế: • Có khả năng tư vấn, thẩm tra các giải pháp thiết kế và thi công . • Có khả năng lập hồ sơ thiết kế kết cấu các công trình cầu đường . • Có khả năng lập hồ sơ dự thầu, dự toán, thanh quyết toán, hoàn công các công trình giao thông . - Thi công: • Trực tiếp đo đạc, định vị các công trình giao thông. • Trực tiếp giám sát, thi công, kiểm tra, nghiệm thu quá trình thi công các công trình giao thông. Chuyên ngành Xây Dựng Dân Dụng & Công Nghiệp - Tư vấn thiết kế: • Có khả năng tư vấn, thẩm tra các giải pháp thiết kế và thi công. • Có khả năng lập hồ sơ thiết kế kết cấu các công trình xây dựng. • Có khả năng lập hồ sơ dự thầu, dự toán, thanh quyết toán, hoàn công các công trình xây dựng. - Thi công: • Trực tiếp đo đạc, định vị các công trình xây dựng. • Trực tiếp giám sát, thi công, kiểm tra, nghiệm thu quá trình thi công các công trình xây dựng.
--	--	---

VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	Chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu thực tế xã hội do vậy sinh viên ra trường có thể bắt đầu công việc tại: - Các doanh nghiệp với vai trò: kỹ sư thiết kế, kỹ sư quản lý dự án, kỹ sư giám sát, kỹ sư quản lý thi công, chuyên viên tư vấn, lập hồ sơ dự toán, thanh toán, quyết toán, tham gia đấu thầu. - Các nhà máy xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng với vai trò là người chủ doanh nghiệp, người quản lý điều hành hoặc trực tiếp sản xuất. - Các cơ quan quản lý nhà nước, tham gia giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp.
VIII	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi ra trường sinh viên có: - Khả năng cập nhật những công nghệ thi công mới, tiêu chuẩn và những tài liệu chuyên ngành. - Đủ điều kiện và kiến thức tham gia các bậc học cao hơn như: Thạc sĩ, Tiến sĩ, chuyên ngành xây dựng hoặc tham gia các khóa học ngắn hạn chuyên sâu về xây dựng, tính toán các công trình cầu, đường trong và ngoài nước.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT HÓA HỌC

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; 48 phòng thí nghiệm, xưởng thực hành trong đó Khoa Công nghệ hóa – Thực phẩm có 12 phòng được trang bị đầy đủ hóa chất, dụng cụ, thiết bị, máy móc phục vụ cho việc giảng dạy và học tập như sau: - Phòng thí nghiệm Hóa học - Phòng thí nghiệm Sinh hóa - Phòng Cảm quan & Dinh dưỡng - Phòng Hợp chất thiên nhiên - Phòng Hóa hữu cơ & Mỹ phẩm - Phòng thực nghiệm - Phòng kỹ thuật thực phẩm - Phòng Vật liệu Polymer & silicat - Phòng thí nghiệm Công nghệ Tế bào thực vật - Phòng thí nghiệm Sinh học phân tử - Phòng thí nghiệm vi sinh - Phòng thí nghiệm phân tích môi trường - Phòng thí nghiệm xử lý chất thải	
III	Đội ngũ giảng viên	1 giáo sư, 2 tiến sĩ, 2 thạc sĩ, 4 kỹ sư và trên 20 các giảng viên đầu ngành có trình độ từ GS, PGS, Tiến sĩ	

		hợp tác giảng dạy & NCKH với khoa
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Câu lạc bộ hóa học. - Câu lạc bộ và Đội nhóm - Câu lạc bộ EVENT STAR - Tổ chức các buổi tham quan, thực tập tại các công ty sản xuất, trung tâm, viện nghiên cứu - Tổ chức các buổi hội thảo có sự tham dự của các chuyên gia đầu ngành, cá nhân, công ty doanh nghiệp, và các cựu sinh viên đang làm việc để trao đổi những vấn đề về thực tiễn cũng như kinh nghiệm làm việc - Các phong trào Đoàn – Hội sinh viên
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của Nhà nước, có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng tuyệt đối nội quy của cơ quan, doanh nghiệp. - Có trách nhiệm cao trong công việc, tâm huyết với nghề, có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp, có thái độ phục vụ và tác phong công nghiệp. - Có phương pháp làm việc khoa học, sáng tạo và có ý thức tiếp cận với công nghệ hiện đại trong ngành Công nghệ Hóa học.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hội nhập và hợp tác quốc tế. - Hiểu biết về ngành học, mục tiêu, những yêu cầu và cơ hội nghề nghiệp. - Có khả năng áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên để làm việc trong khối ngành kỹ thuật nói chung và ngành Công nghệ Hóa học nói riêng. - Có kiến thức nền tảng và khả năng áp dụng các môn khoa học kỹ thuật, kiến thức và kỹ năng thực hành các thiết bị, hệ thống và quy trình công nghệ trong ngành Công nghệ Hóa học. - Am hiểu kiến thức về nguyên liệu, sản phẩm cũng như quy trình sản xuất sản phẩm thuộc các lĩnh vực Công nghệ Hóa học. Có kiến thức để tham gia quản lý, vận hành cũng như điều khiển hệ thống thiết bị quá trình sản xuất các sản phẩm Công nghệ Hóa học. - Có khả năng phân tích, đánh giá chất lượng nguyên liệu sử dụng trong một quy trình Công nghệ Hóa học cũng như đánh giá chất lượng của các sản phẩm hóa học tương ứng.

	- Có đủ kiến thức để tham gia nghiên cứu phát triển sản phẩm ngành Công nghệ Hóa học, có khả năng tham gia với vai trò nghiên cứu viên các đề tài nghiên cứu khoa học. - Có hiểu biết về các phương pháp quản lý chất lượng và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 2. Kỹ năng - Có khả năng hiểu, sử dụng hệ thống các trang thiết bị thí nghiệm cơ bản và hiện đại. Có khả năng xây dựng và tiến hành các thí nghiệm, khả năng phân tích và xử lý các số liệu phân tích từ đó tham gia vào hệ thống các phòng thí nghiệm phân tích để xác định các tiêu chuẩn của nguyên liệu, sản phẩm hay bán thành phẩm, các mẫu nước thải trong quá trình sản xuất các sản phẩm ngành Công nghệ Hóa học hoặc tại các phòng thí nghiệm phân tích các chỉ tiêu môi trường. - Hiểu và nắm bắt nhanh toàn bộ quá trình hoạt động của các quy trình sản xuất từ đó có thể tham gia điều hành, quản lý, giải quyết công tác chuyên môn một cách khoa học. Xử lý tốt các sự cố, những tình huống phát sinh trong quy trình công nghệ sản xuất. - Thiết kế và lập kế hoạch sản xuất, lập dự án, điều hành và quản lý công nghệ cho các cơ sở sản xuất, nhà máy chế biến sản phẩm Công nghệ Hóa học. - Hiểu được các bản vẽ kỹ thuật, có thể đánh giá cũng như vận hành hệ thống thiết bị. - Có hiểu biết tốt các vấn đề xã hội, có kỹ năng giao tiếp và khả năng lãnh đạo một nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, vượt qua khủng hoảng và áp lực trong công việc. - Có khả năng ứng xử, giao tiếp, lập báo cáo, làm thuyết trình một cách bài bản, chuyên nghiệp và thuyết phục trong quá trình điều hành và quản lý sản xuất cũng như các hoạt động kinh tế khác của nhà máy. - Có khả năng làm việc theo nhóm, tổ sản xuất thông qua hoạt động thảo luận và sử dụng các công cụ và phương tiện hiện đại để nâng cao năng suất và phát triển sản phẩm. - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp.
--	--

		• Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Đảm nhận nhiệm vụ trong các cơ sở sản xuất, công ty, nhà máy chế biến các sản phẩm Công nghệ Hóa học và các tổ chức khác với vai trò: Cán bộ điều hành và quản lý sản xuất; cán bộ phòng kỹ thuật, phòng quản lý và đảm bảo chất lượng, phòng kế hoạch sản xuất, phòng nghiên cứu và phát triển sản phẩm; trung tâm đo lường và kiểm định chất lượng; nhân viên kinh doanh các thiết bị, sản phẩm thuộc ngành Công nghệ Hóa Học. - Nghiên cứu viên tại các Viện nghiên cứu, các trung tâm ứng dụng và triển khai về Công nghệ Hóa học, Công nghệ Vật liệu, Công nghệ Môi trường. - Cán bộ giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp.
VIII	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học và nghiên cứu khoa học về chuyên ngành Hóa học - Có nền tảng kiến thức và khả năng tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành như: Công nghệ Hóa Học, Công Nghệ Vật Liệu, Công nghệ Môi trường tại các Viện nghiên cứu, và trường Đại học trong và ngoài nước.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	- Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; 48 phòng thí nghiệm. - Phòng thí nghiệm: 16 phòng được trang bị đầy đủ hóa chất, dụng cụ, thiết bị, máy móc phục vụ cho việc giảng dạy và học tập. Bao gồm: • Phòng thí nghiệm Hóa học • Phòng thí nghiệm Sinh hóa • Phòng Cảm quan & Dinh dưỡng • Phòng nghiên cứu & Phát triển sản phẩm • Phòng Hợp chất thiên nhiên • Phòng Hóa hữu cơ & Mỹ phẩm • Phòng Hóa học Nano • Phòng thực nghiệm • Phòng pha chế • Phòng kỹ thuật thực phẩm • Phòng Vật liệu Polymer & silicat • Phòng thí nghiệm Công nghệ Tế bào thực vật • Phòng thí nghiệm Sinh học phân tử	

		• Phòng thí nghiệm vi sinh • Phòng thí nghiệm phân tích môi trường • Phòng thí nghiệm xử lý chất thải - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng. - Các thiết bị thí nghiệm chuyên dùng.
III	Đội ngũ giảng viên	2 tiến sĩ, 7 thạc sĩ, 4 kỹ sư và trên 20 các giảng viên đầu ngành có trình độ từ GS, PGS, Tiến sĩ hợp tác giảng dạy & NCKH với khoa.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Câu lạc bộ hóa học. - Câu lạc bộ và Đội nhóm - Câu lạc bộ EVENT STAR - Tổ chức các buổi tham quan, thực tập tại các công ty sản xuất, trung tâm, viện nghiên cứu - Tổ chức các buổi hội thảo có sự tham dự của các chuyên gia đầu ngành, cá cơ sở, công ty doanh nghiệp, và các cựu sinh viên đang làm việc để trao đổi những vấn đề về thực tiễn cũng như kinh nghiệm làm việc
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của Nhà nước, có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng tuyệt đối nội qui của cơ quan, doanh nghiệp. - Có trách nhiệm cao trong công việc, tâm huyết với nghề, có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp, có thái độ phục vụ và tác phong công nghiệp. - Có phương pháp làm việc khoa học, sáng tạo và có ý thức tiếp cận với công nghệ hiện đại trong ngành Công nghệ Thực phẩm.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hội nhập và hợp tác quốc tế. - Hiểu biết về ngành học, mục tiêu, những yêu cầu và cơ hội nghề nghiệp. - Khả năng áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên để làm việc trong khối ngành kỹ thuật nói chung và ngành Công nghệ Thực phẩm nói riêng. - Có khả năng thiết kế và phát triển các quy trình Công nghệ Thực phẩm theo định hướng phát triển

		bền vững, sử dụng các nguyên liệu ít độc hại cho môi trường và con người, chú trọng đến các nguồn nguyên liệu có khả năng tái tạo được. - Có kiến thức nền tảng và khả năng áp dụng các môn khoa học kỹ thuật, kiến thức và kỹ năng thực hành các thiết bị, hệ thống và quy trình công nghệ trong ngành Công nghệ Thực phẩm: tính toán, thiết kế, mô phỏng, tối ưu hóa theo các điều kiện yêu cầu. - Am hiểu kiến thức về nguyên liệu, sản phẩm cũng như quy trình sản xuất sản phẩm thuộc các lĩnh vực Công nghệ Thực phẩm. Có kiến thức để tham gia quản lý, vận hành cũng như điều khiển hệ thống thiết bị quá trình sản xuất các sản phẩm Công nghệ Thực phẩm. - Có khả năng phân tích, đánh giá chất lượng nguyên liệu sử dụng trong một quy trình Công nghệ Thực phẩm cũng như đánh giá chất lượng của các sản phẩm thực phẩm tương ứng. - Có đủ kiến thức để tham gia nghiên cứu phát triển sản phẩm ngành Công nghệ Thực phẩm, có khả năng tham gia với vai trò nghiên cứu viên các đề tài nghiên cứu khoa học. - Có hiểu biết về các phương pháp quản lý chất lượng và hệ thống quản lý chất lượng thực phẩm theo ISO, GMP, SSOP, HACCP... 2. Kỹ năng - Có khả năng hiểu, sử dụng hệ thống các trang thiết bị thí nghiệm cơ bản và hiện đại. Có khả năng xây dựng và tiến hành các thí nghiệm, khả năng phân tích và xử lý các số liệu phân tích từ đó tham gia vào hệ thống các phòng thí nghiệm phân tích để xác định các tiêu chuẩn của nguyên liệu, sản phẩm hay bán thành phẩm, các mẫu nước thải trong quá trình sản xuất các sản phẩm ngành Công nghệ Thực phẩm. - Hiểu và nắm bắt nhanh toàn bộ quá trình hoạt động của các quy trình sản xuất từ đó có thể tham gia điều hành, quản lý, giải quyết công tác chuyên môn một cách khoa học. Xử lý tốt các sự cố, những tình huống phát sinh trong quy trình công nghệ sản xuất. - Thiết kế và lập kế hoạch sản xuất; lập dự án; điều hành và quản lý công nghệ, cho các cơ sở sản xuất, nhà máy chế biến sản phẩm Công nghệ Hóa học và Công nghệ Thực phẩm. - Đọc và hiểu được các bản vẽ kỹ thuật, có thể đánh giá cũng như vận hành hệ thống thiết bị. Có khả năng tính toán, thiết kế, xây dựng, lắp đặt, bảo trì, sửa chữa các máy và thiết bị trong các nhà máy, hệ thống thiết bị xử lý môi trường. - Có hiểu biết tốt các vấn đề xã hội, có kỹ năng giao tiếp và khả năng lãnh đạo một nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, vượt qua khủng hoảng và áp lực trong công việc. - Có khả năng ứng xử, giao tiếp, lập báo cáo, làm thuyết trình một cách bài bản, chuyên nghiệp và
--	--	--

		thuyết phục trong quá trình điều hành và quản lý sản xuất cũng như các hoạt động kinh tế khác của nhà máy. - Có khả năng làm việc theo nhóm, tổ sản xuất thông qua hoạt động thảo luận và sử dụng các công cụ và phương tiện hiện đại; trong quá trình sáng tạo, thi đua, nghiên cứu khoa học để nâng cao năng suất và phát triển sản phẩm. - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Làm việc ngay tại các công ty, nhà máy chế biến thực phẩm với vai trò là cán bộ điều hành sản xuất; cán bộ phòng kỹ thuật; cán bộ phòng quản lý chất lượng; cán bộ phòng kế hoạch sản xuất; cán bộ phòng nghiên cứu và phát triển sản phẩm; trong kinh doanh thiết bị, hóa chất, bao bì, phụ gia và hương liệu thực phẩm. - Làm việc tại các trung tâm đo lường và kiểm định chất lượng, cục vệ sinh an toàn thực phẩm, các trung tâm y tế dự phòng quận, huyện, thành phố. - Có khả năng giảng dạy và làm việc tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và các viện nghiên cứu.
VIII	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học và nghiên cứu khoa học về chuyên ngành Thực phẩm. - Có khả năng tiếp tục học sau đại các chuyên ngành như: Công nghệ Thực phẩm, Công nghệ Sinh học, Công nghệ Môi trường tại các trường Đại học trong và ngoài nước

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	- Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; - Phòng thí nghiệm: 16 phòng được trang bị đầy đủ hóa chất, dụng cụ, thiết bị, máy móc phục vụ cho việc giảng dạy và học tập. Bao gồm: • Phòng thí nghiệm Hóa học • Phòng thí nghiệm Sinh hóa • Phòng Cảm quan & Dinh dưỡng • Phòng nghiên cứu & Phát triển sản phẩm • Phòng Hợp chất thiên nhiên • Phòng Hóa hữu cơ & Mỹ phẩm • Phòng Hóa học Nano • Phòng thực nghiệm • Phòng pha chế • Phòng kỹ thuật thực phẩm • Phòng Vật liệu Polymer & silicat • Phòng thí nghiệm Công nghệ Tế bào thực vật • Phòng thí nghiệm Sinh học phân tử	

		• Phòng thí nghiệm vi sinh • Phòng thí nghiệm phân tích môi trường • Phòng thí nghiệm xử lý chất thải - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng. - Các thiết bị thí nghiệm chuyên dùng.
III	Đội ngũ giảng viên	1 tiến sĩ, 12 thạc sĩ, 4 kỹ sư. Khoa cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Câu lạc bộ Hóa học. - Câu lạc bộ Sinh học – Môi trường - Tổ chức các buổi tham quan, thực tập tại các công ty sản xuất, trung tâm, viện nghiên cứu - Tổ chức các buổi hội thảo có sự tham dự của các chuyên gia đầu ngành, các cựu sinh viên để trao đổi những vấn đề về thực tiễn cũng như kinh nghiệm làm việc. - Các phong trào hoạt động Đoàn – Hội Sinh viên
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết về các giá trị đạo đức và ý thức trách nhiệm công dân; - Có hiểu biết về văn hóa - xã hội, kinh tế và pháp luật; - Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; - Có ý thức tự học để nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn - Có tác phong công nghiệp
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; - Nắm vững và vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, công nghệ thông tin, ngoại ngữ; - Nắm vững và vận dụng các kiến thức chuyên môn: • Các quá trình biến đổi hóa học, vật lý và sinh học của chất ô nhiễm; sự lan truyền của chúng trong môi trường nước, đất, không khí; ảnh hưởng của chúng đến môi trường sinh thái và sức khỏe cộng đồng. • Kỹ thuật xử lý chất ô nhiễm bằng phương pháp vật lý, phương pháp hóa học, phương pháp sinh học. • Kỹ thuật quan trắc, phân tích và đánh giá tác động môi trường.

		• Các quá trình và thiết bị trong kỹ thuật môi trường; tính toán, thiết kế hệ thống xử lý môi trường. • Các quy định pháp luật (luật, văn bản dưới luật, chính sách, quy chuẩn kỹ thuật....) về môi trường. 2. Kỹ năng - Nắm vững kiến thức cơ bản trong lĩnh vực môi trường, có khả năng vận hành, giám sát các công trình xử lý chất thải, các công trình cấp nước sạch cho sản xuất công nghiệp và sinh hoạt; có khả năng tìm hiểu, phát triển ứng dụng công nghệ môi trường trong thực tiễn. • Phân tích, đánh giá hiện trạng và tác động môi trường, lựa chọn công nghệ xử lý, thiết kế kỹ thuật, vận hành các hệ thống xử lý chất thải. • Thực hiện thành thạo các kỹ thuật quan trắc, đánh giá kiểm soát ô nhiễm. • Quản lý tổng hợp môi trường theo hướng bền vững và bảo tồn tài nguyên thiên nhiên. • Tiếp cận được kiến thức và công nghệ môi trường hiện đại, chọn lựa được công nghệ mới theo hướng thân thiện với môi trường. • Tư vấn về dây chuyền công nghệ và hệ thống xử lý môi trường. • Thiết kế và phân tích thí nghiệm, tham gia viết dự án nghiên cứu về môi trường, tổ chức và điều hành nhóm nghiên cứu về môi trường. - Kỹ năng giao tiếp - Kỹ năng thuyết trình - Kỹ năng làm việc theo nhóm - Kỹ năng tự học - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
--	--	---

		- Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Các cơ quan quản lý môi trường: Sở Tài nguyên môi trường, Chi cục Bảo vệ môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường. - Các công ty môi trường: công ty tư vấn, thiết kế, xử lý môi trường, công ty cấp thoát nước. - Các công ty, nhà máy, xí nghiệp, phân xưởng có hệ thống xử lý môi trường và hệ thống quản lý môi trường. - Các cơ quan nghiên cứu và đào tạo: các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng có chuyên ngành về môi trường. - Các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực môi trường.
VIII	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở bậc đào tạo sau đại học (Thạc sỹ, Tiến sỹ) thuộc ngành công nghệ và quản lý môi trường. - Thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu về ngành công nghệ và quản lý môi trường.
IX	Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo	• Chương trình ngành Công nghệ Môi trường - Tên tổ chức xây dựng: Trường Đại học Bách Khoa, TP. HCM - Địa chỉ tham khảo: http://www.aao.hcmut.edu.vn/ • Chương trình ngành Kỹ thuật Môi trường - Tên tổ chức xây dựng: Trường Đại học Nông Lâm, TP. HCM - Địa chỉ tham khảo: http://env.hcmuaf.edu.vn/contents.php?ids=1852&ur=env • Chương trình ngành Kỹ thuật môi trường - Tên tổ chức xây dựng: Trường Đại học Khoa học tự nhiên TP. HCM - Địa chỉ tham khảo: http://www.hcmus.edu.vn/index.php?option=com_content&task=view&id=2357&Itemid=890

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: LUẬT KINH TẾ

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	- Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; 48 phòng thí nghiệm, xưởng thực hành và 01 phòng thực hành kế toán ảo phục vụ thực hành thực tập cho các khoa thuộc khối ngành kinh tế. - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng. - Các thiết bị thí nghiệm chuyên dùng.	
III	Đội ngũ giảng viên	- Đội ngũ giảng viên cơ hữu: 2 tiến sĩ, 6 thạc sĩ, 2 cử nhân - Đội ngũ giảng viên thỉnh giảng nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, trong đó có: hơn 17 Tiến sĩ và gần 40 Thạc sĩ từ các trường đại học tại TP. Hồ Chí Minh: Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, Đại học Ngân Hàng TP. Hồ Chí Minh, Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh, Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, Đại học Kinh tế luật TP. Hồ Chí Minh, hoặc là lãnh đạo của các sở ban ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Bình Dương: Công ty cổ phần Cáp nhựa Vĩnh Khánh, Tập đoàn Tấn Phát, UBND tỉnh Đồng Nai, Sở Khoa học – công nghệ tỉnh Đồng Nai, Công ty tư vấn Trần Đình Cử, Vietinbank Đồng Nai, Eximbank Đồng Nai,...	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập,	- Thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy cho	

	sinh hoạt cho người học	giảng viên cũng như phương pháp học tập cho sinh viên. - Tổ chức các buổi thực hành, thực tập và kiến tập liên quan đến chuyên ngành đào tạo tại các doanh nghiệp. - Câu lạc bộ Kinh tế thường xuyên tổ chức các cuộc thi, các buổi hội thảo, tọa đàm liên quan đến chuyên ngành đào tạo: Buổi tọa đàm Chinh phục nhà tuyển dụng, Kỹ năng giao tiếp... - Đoàn thanh niên và Hội sinh viên Khoa thường xuyên tổ chức các phong trào văn thể mỹ; các buổi học tập kỹ năng (nói trước đám đông, hoạt náo,...), thực hành trải nghiệm thực tế cho sinh viên.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Thực hiện tốt trách nhiệm công dân và trách nhiệm xã hội; - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp; - Ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập; - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. - Có khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hội nhập và hợp tác quốc tế. - Kiến thức cơ bản về pháp luật – chính trị - xã hội nói chung và hoạt động kinh tế nói riêng. - Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ. Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Luật kinh tế cần nắm vững kiến thức nền tảng trong lĩnh vực pháp luật, kinh tế - xã hội và kiến thức chuyên ngành Luật kinh tế như: pháp luật về doanh nghiệp, hợp tác xã; pháp luật về đầu tư; pháp luật về cạnh tranh; pháp luật về đất đai; pháp luật về tài chính, tín dụng, bảo hiểm, ngân hàng; pháp luật về hợp đồng kinh doanh

		thương mại; pháp luật về phá sản; pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại. 2. Kỹ năng Hoàn thành xong chương trình học Luật kinh tế sinh viên có khả năng: - Vận dụng luật pháp Việt Nam và quốc tế vào hoạt động điều hành quản lý doanh nghiệp; - Theo dõi, kiểm soát và đánh giá hoạt động của doanh nghiệp theo qui định luật pháp. - Giải thích, phân tích, áp dụng các quy định luật kinh tế vào thực tiễn kinh doanh, thương mại; - Thành lập, giải thể, phá sản tổ chức kinh tế; - Độc lập đưa ra các đề xuất giải quyết các tình huống pháp lý trong kinh doanh, nắm vững các thao tác nghiệp vụ khi doanh nghiệp tham gia vào các vụ tố tụng phát sinh từ hoạt động kinh doanh; - Kỹ năng soạn thảo văn bản, trình bày và báo cáo; - Có kỹ năng giao tiếp tốt; - Sử dụng thành thạo tin học văn phòng và sử dụng tốt một số phần mềm chuyên ngành cho lĩnh vực ngoại thương; - Có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong công việc, học tập và nghiên cứu. - Tư vấn pháp luật. - Kỹ năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, phân tích lập luận đánh giá các quy trình và giải pháp hợp lý. - Kỹ năng lãnh đạo làm việc theo nhóm, nắm bắt và tổ chức thực hiện công việc độc lập. - Kỹ năng thích ứng với môi trường cao; - Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin. - Kỹ năng ra quyết định - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do
--	--	--

		trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp. Sử dụng tốt các phần mềm phân tích số liệu và hỗ trợ việc ra quyết định như: SPSS, Excel, Eview, Microsoft...
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm việc tại các vị trí sau: - Làm việc tại các công ty luật, văn phòng luật sư. - Làm việc tại các cơ quan nhà nước. - Phụ trách công tác pháp lý trong các tổ chức kinh tế. - Tư vấn pháp luật về kinh doanh, thương mại cho các tổ chức kinh tế, cá nhân kinh doanh. - Nghiên cứu, giảng dạy chuyên ngành luật kinh tế tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo.
VII	Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo	Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh; - Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Kinh tế Luật Thành phố Hồ Chí Minh; - Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh; - Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: CÔNG NGHỆ SINH HỌC

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	- Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; - Phòng thí nghiệm: 16 phòng được trang bị đầy đủ hóa chất, dụng cụ, thiết bị, máy móc phục vụ cho việc giảng dạy và học tập. Bao gồm: • Phòng thí nghiệm Hóa học • Phòng thí nghiệm Sinh hóa • Phòng Cảm quan & Dinh dưỡng • Phòng nghiên cứu & Phát triển sản phẩm • Phòng Hợp chất thiên nhiên • Phòng Hóa hữu cơ & Mỹ phẩm • Phòng Hóa học Nano • Phòng thực nghiệm • Phòng pha chế • Phòng kỹ thuật thực phẩm • Phòng Vật liệu Polymer & silicat • Phòng thí nghiệm Công nghệ Tế bào thực vật • Phòng thí nghiệm Sinh học phân tử	

		• Phòng thí nghiệm vi sinh • Phòng thí nghiệm phân tích môi trường • Phòng thí nghiệm xử lý chất thải - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng. - Các thiết bị thí nghiệm chuyên dùng.
III	Đội ngũ giảng viên	3 tiến sĩ, 3 thạc sĩ, 5 kỹ sư.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Câu lạc bộ Hóa học. - Câu lạc bộ Sinh học – Môi trường - Tổ chức các buổi tham quan, thực tập tại các công ty sản xuất, trung tâm, viện nghiên cứu - Tổ chức các buổi hội thảo có sự tham dự của các chuyên gia đầu ngành, các cựu sinh viên để trao đổi những vấn đề về thực tiễn cũng như kinh nghiệm làm việc. - Các phong trào hoạt động Đoàn – Hội Sinh viên
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết về các giá trị đạo đức và ý thức trách nhiệm công dân; - Có hiểu biết về văn hóa - xã hội, kinh tế và pháp luật; - Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; - Có ý thức tự học để nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn - Có tác phong công nghiệp
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; - Nắm vững và vận dụng các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, công nghệ thông tin, ngoại ngữ; - Nắm vững và vận dụng các kiến thức chuyên môn: • Về cơ sở hóa học của sự sống, các quy luật sinh học, cấu tạo tế bào, sự trao đổi năng lượng và trao đổi chất của vi sinh vật - động vật - thực vật, các kiến thức về quá trình và thiết bị cơ bản trong công nghệ sinh học,... • Về công nghệ vi sinh vật, công nghệ gen, công nghệ protein- enzyme, công nghệ tế bào, công nghệ lên men, công nghệ sinh học dược phẩm, công nghệ sinh học môi trường,... để ứng dụng trong các ngành sản xuất như: công nghệ thực phẩm, y dược, nông nghiệp, môi

		trường hoặc trong các hoạt động quản lý, điều hành. - Nắm vững kiến thức cơ bản và vận dụng để thực hiện các kỹ thuật: phân tích định tính, định lượng hóa sinh - vi sinh, kỹ thuật nuôi cấy mô, kỹ thuật tách chiết protein - enzyme. 2. Kỹ năng - Nắm vững kiến thức cơ bản và vận dụng để thực hiện các kỹ thuật: phân tích định tính, định lượng hóa sinh - vi sinh, kỹ thuật nuôi cấy mô, kỹ thuật tách chiết protein - enzyme. - Có khả năng tính toán, thiết kế một quá trình, một quy trình sản xuất thuộc lĩnh vực Công nghệ sinh học. - Có khả năng tiếp cận các kiến thức mới về công nghệ sinh học, tổ chức và điều hành nhóm nghiên cứu về công nghệ sinh học. - Kỹ năng giao tiếp - Kỹ năng thuyết trình - Kỹ năng làm việc theo nhóm - Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Có thể làm công tác nghiên cứu, kiểm tra, giám sát hoặc điều hành quy trình sản xuất tại các đơn vị sản xuất có liên quan đến công nghệ sinh học như: giống cây trồng, sản xuất các sản phẩm thực phẩm - dược phẩm - mỹ phẩm, sản xuất chế phẩm sinh học, v.v... - Có thể làm việc tại các cơ quan quản lý có hoạt động liên quan đến lĩnh vực công nghệ sinh học như: quản lý, kiểm soát các sản phẩm có nguồn gốc sinh học.

		- Có thể làm việc tại các cơ sở kinh doanh thiết bị, vật tư, hóa chất có liên quan đến lĩnh vực công nghệ sinh học. - Có thể làm việc tại các trường, các viện nghiên cứu các trung tâm nghiên cứu có các hoạt động liên quan đến công nghệ sinh học như sinh học, thực phẩm, nông nghiệp, dược phẩm, môi trường, v.v...
VIII	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở bậc đào tạo sau đại học thuộc ngành Công nghệ Sinh học. - Thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu về Công nghệ Sinh học.
IX	Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo	- Chuẩn đầu ra AUN • Tên tổ chức xây dựng: ASEAN University Network • Địa chỉ tham khảo: http://www.aun-sec.org/ - Chương trình ngành Công nghệ Sinh học • Tên tổ chức xây dựng: Trường Đại học Bách Khoa, TP. HCM • Địa chỉ tham khảo: http://www.aao.hcmut.edu.vn/ - Chương trình ngành Kỹ thuật Sinh học • Tên tổ chức xây dựng: Trường Đại học Nông Lâm, TP. HCM • Địa chỉ tham khảo: http://env.hcmuaf.edu.vn/contents.php?ids=1852&ur=env - Chương trình ngành Sinh học • Tên tổ chức xây dựng: Trường Đại học Khoa học tự nhiên TP. HCM • Địa chỉ tham khảo: http://www.hcmus.edu.vn/index.php?option=com_content&task=view&id=2359&Itemid=890

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: QUẢN TRỊ KINH DOANH

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	- Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; 48 phòng thí nghiệm, xưởng thực hành và 01 phòng thực hành kế toán ảo phục vụ thực hành thực tập cho các khoa thuộc khối ngành kinh tế. - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng. - Các thiết bị thí nghiệm chuyên dùng.	
III	Đội ngũ giảng viên	- Số lượng giảng viên cơ hữu của Khoa: 1 phó giáo sư, 16 tiến sĩ, 42 thạc sĩ, 19 cử nhân. - Đội ngũ giảng viên thỉnh giảng nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, trong đó có: hơn 17 Tiến sĩ và gần 40 Thạc sĩ từ các trường đại học tại TP. Hồ Chí Minh: Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, Đại học Ngân Hàng TP. Hồ Chí Minh, Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh, Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, Đại học Kinh tế luật TP. Hồ Chí Minh, hoặc là lãnh đạo của các sở ban ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Bình Dương: Công ty cổ phần Cáp nhựa Vĩnh Khánh, Tập đoàn Tấn Phát, UBND tỉnh Đồng Nai, Sở Khoa học – công nghệ tỉnh Đồng Nai, Công ty tư vấn Trần Đình Cửu, Vietinbank Đồng Nai, Eximbank Đồng Nai,...	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tổ chức các buổi thực hành, thực tập và kiến tập liên quan đến chuyên ngành đào tạo. - Câu lạc bộ Kinh tế thường xuyên tổ chức các cuộc thi, các buổi hội thảo, tọa đàm liên quan đến chuyên ngành đào tạo: Buổi tọa đàm Chinh phục nhà tuyển dụng, Kỹ năng giao tiếp... - Đoàn thanh niên và Hội sinh viên Khoa thường xuyên tổ chức các phong trào văn thể mỹ; các buổi học tập kỹ năng (nói trước đám đông, hoạt náo,...), thực hành trải nghiệm thực tế cho sinh viên.	

		viên.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Thực hiện tốt trách nhiệm công dân và trách nhiệm xã hội; - Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có tác phong công nghiệp. - Có tinh thần tiên phong và tinh thần hợp tác quốc tế. - Có tinh thần phục vụ cộng đồng.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hội nhập và hợp tác quốc tế. - Kiến thức cơ bản về pháp luật – chính trị - xã hội nói chung và hoạt động kinh tế nói riêng. - Kiến thức cơ bản về thực trạng và xu hướng thay đổi hoạt động kinh tế quốc gia và quốc tế: kinh tế học, quản trị học, tài chính tiền tệ,... - Kiến thức nền tảng về các lĩnh vực ứng dụng cơ bản như: toán, xác suất – thống kê, quy hoạch tuyến tính, thống kê toán, các chỉ tiêu phân tích kinh tế chủ yếu... - Kiến thức tổng quát về hoạt động quản trị của doanh nghiệp trong và ngoài nước trong thời kỳ đổi mới. - Quản trị nguồn nhân lực, quản trị sản xuất, quản trị chất lượng sản phẩm, quản trị hành chính văn phòng, quản trị rủi ro và khủng hoảng, ... - Quản lý hoạt động thông tin, quản lý hoạt động Marketing, quản lý hoạt động thương mại dịch vụ;... - Pháp luật về chủ thể kinh doanh; ... 2. Kỹ năng Có kỹ năng áp dụng các lý thuyết chuyên ngành vào thực tiễn để: - Hỗ trợ xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch kinh doanh, chính sách kinh doanh của doanh nghiệp; - Phân tích, nhận diện dự báo và đưa ra được giải pháp quản trị rủi ro trong môi trường kinh doanh nhiều biến động; - Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn trong các quan hệ lao động nhằm ổn định sản xuất kinh doanh cho đơn vị;

	- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp. - Hoạch định, tổ chức, triển khai, giám sát và đánh giá dự án; - Tổ chức và thực hiện hoạt động marketing; - Xây dựng hệ thống sản xuất linh hoạt. Kiểm soát và đánh giá chất lượng các yếu tố đầu vào của quá trình sản xuất và đầu ra của sản phẩm đảm bảo theo yêu cầu khách hàng; - Tổ chức và kiểm soát trong sản xuất từ việc thiết kế sản phẩm đến bố trí mặt bằng, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, điều độ sản xuất và quản lý hàng tồn kho. - Kỹ năng soạn thảo văn bản, trình bày và báo cáo; - Kỹ năng giao tiếp tốt; - Sử dụng thành thạo tin học văn phòng và sử dụng tốt một số phần mềm chuyên ngành cho lĩnh vực quản trị; - Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh trong công việc, học tập và nghiên cứu. - Kỹ năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, phân tích lập luận đánh giá các quy trình và giải pháp hợp lý. - Kỹ năng lãnh đạo làm việc theo nhóm, nắm bắt và tổ chức thực hiện công việc độc lập. - Kỹ năng thích ứng với môi trường cao. - Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin. - Kỹ năng ra quyết định. - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp. Sử dụng tốt các phần mềm phân tích số liệu và hỗ trợ việc ra quyết định như: SPSS, Excel, Eview, Microsoft, Project,...
--	--

VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	Người tốt nghiệp chương trình có đủ khả năng làm việc tại các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, dịch vụ trong và ngoài nước; các tổ chức kinh tế, các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu,... thuộc các lĩnh vực kinh tế, quản lý.
VIII	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp	- Có khả năng tự học các kiến thức bổ trợ các chuyên ngành khác để phục vụ cho hướng công việc tương lai. - Có khả năng tự học tập và nghiên cứu khoa học độc lập. Có khả năng tiếp tục các chương trình sau đại học trong lĩnh vực quản trị kinh doanh và các ngành chuyên sâu như: quản trị nhân sự, quản trị sản xuất, quản trị nhà hàng – khách sạn, quản trị chất lượng, quản trị dự án, thương mại, ngoại thương, tài chính,... - Có kỹ năng tự học và tích lũy kinh nghiệm thực tế để nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và khả năng quản lý để đảm nhiệm các vị trí công tác cao hơn.
IX	Các chương trình, tài liệu chuẩn quốc tế mà trường tham khảo	- Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh; - Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Quốc tế - Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; - Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Hoa sen; - Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Đà Lạt.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	- Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; 48 phòng thí nghiệm, xưởng thực hành và 01 phòng thực hành kế toán ảo phục vụ thực hành thực tập cho các khoa thuộc khối ngành kinh tế. - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng. - Các thiết bị thí nghiệm chuyên dùng.	
III	Đội ngũ giảng viên	Số lượng giảng viên cơ hữu của Khoa: 1 phó giáo sư, 6 tiến sĩ, 29 thạc sĩ, 06 cử nhân. Khoa cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo.	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Về phía giảng viên: thường xuyên có những buổi hội thảo, sinh hoạt chuyên môn định kỳ trao đổi học thuật nhằm nâng cao khả năng lĩnh hội kiến thức chuyên môn chuyên ngành, áp dụng trong quá trình giảng dạy và nghiên cứu khoa học. - Về phía sinh viên: tổ chức định kỳ các buổi hội thảo, tọa đàm nhằm giúp cho sinh viên gắn kết được các nghiệp vụ lý thuyết được học với các nghiệp vụ chuyên ngành thực tế phát sinh, tạo tiền đề hình thành ý tưởng thực hiện các công trình nghiên cứu khoa học ở học kỳ tốt nghiệp, có thể điển hình như: hội thảo với chủ đề Quản trị rủi ro thanh khoản tại các NHTM Việt Nam, hội thảo với chủ đề Đọc hiểu và phân tích báo cáo tài chính của các công ty niêm yết,... - Các phong trào văn thể mỹ nhằm rèn luyện sức khỏe, tạo sân chơi lành mạnh và bổ ích	

		cho sinh viên sau những giờ học căng thẳng như các cuộc thi bóng đá, bóng chuyền, nét đẹp tài chính, góc nhìn sinh viên, nấu ăn, cắm hoa,... - Duy trì Câu lạc bộ Anh văn xuyên suốt trong thời gian từ lúc thành lập Khoa năm 2010 đến nay, chất lượng của Câu lạc bộ Anh văn Khoa Tài chính – Ngân hàng ngày càng gia tăng, đậm chất Tài chính – Ngân hàng thu hút không chỉ sinh viên trong Khoa và còn nhiều sinh viên thuộc các Khoa khác trong toàn trường.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có thái độ thân thiện, sống chan hòa, hợp tác với đồng nghiệp và các cá nhân trong cộng đồng xã hội, có ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường; - Có lối sống trung thực, lành mạnh, có lòng tự trọng, có trách nhiệm với gia đình, cộng đồng xã hội và đất nước; - Có đạo đức cá nhân, đạo đức nghề nghiệp, yêu nghề, có tinh thần cái tiến, có sáng kiến và tính chuyên nghiệp trong công việc; - Có tính năng động, bản lĩnh, cầu tiến, tự tin, có tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ để phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế - xã hội và khoa học – kỹ thuật.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức <i>Kiến thức chung</i> - Có những kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị và xã hội để vận dụng những kiến thức này vào cuộc sống và trong công tác ở lĩnh vực tài chính – ngân hàng; - Có những kiến thức về pháp luật nói chung và pháp luật kinh tế, tài chính, ngân hàng nói riêng. - Có những kiến thức cơ sở ngành như: kinh tế học, quản trị học, nguyên lý thống kê... để vận dụng những kiến thức này vào trong công tác ở lĩnh vực tài chính – ngân hàng. <i>Chuyên ngành Tài Chính Doanh Nghiệp</i> - Có kiến thức cơ bản về tài chính- tiền tệ - Có kiến thức về quản trị tài chính doanh nghiệp - Có kiến thức về tài chính của các công ty đa quốc gia - Có kiến thức về hoạt động bảo hiểm - Có kiến thức về thị trường chứng khoán - Có kiến thức về thuế và kế toán doanh nghiệp <i>Chuyên ngành Ngân Hàng</i> - Kiến thức cơ bản về tài chính- tiền tệ. - Kiến thức về hoạt động trung gian tài chính, thị trường tài chính trong nước và quốc tế.

		- Có kiến thức cơ bản vững chắc về các nghiệp vụ chủ yếu của ngân hàng thương mại như: nghiệp vụ tạo lập nguồn vốn, nghiệp vụ sử dụng vốn (Nghiệp vụ tín dụng), nghiệp vụ thanh toán và cung cấp các dịch vụ ngân hàng khác; về công tác quản lý vốn và nguồn vốn, quản lý rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất... - Có kiến thức về quản trị ngân hàng thương mại. - Có kiến thức về kế toán ngân hàng - Có kiến thức về mọi hoạt động của các tổ chức tín dụng khác ngoài ngân hàng thương mại. 2. Kỹ năng Kỹ năng chuyên môn, khả năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng giải quyết vấn đề trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, cụ thể: - Có khả năng tự tìm hiểu và chủ động tuân thủ các quy định luật pháp và nội quy tại các đơn vị. - Có kỹ năng sử dụng các phương pháp lượng hoá và thống kê trong lĩnh vực tài chính- ngân hàng. - Có kỹ năng phân tích và đầu tư trên thị trường chứng khoán - Có kỹ năng thiết lập, thẩm định và quản lý các dự án đầu tư - Có kỹ năng phân tích tài chính doanh nghiệp và tham mưu về lĩnh vực đầu tư tài chính cho Ban lãnh đạo doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội khác - Vận dụng và chủ động thực hiện các chuẩn mực, các chế độ chính sách và luật pháp về kế toán, tài chính, thuế, bảo hiểm trong hoạt động của doanh nghiệp. - Có khả năng lập và triển khai kế hoạch huy động nguồn lực tài chính và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính, tài sản của doanh nghiệp; thực hiện các công việc cơ bản thuộc phạm vi quản trị tài chính doanh nghiệp; thực hiện các hoạt động tài chính đặc thù của các công ty đa quốc gia. - Thực hiện nghiệp vụ tín dụng ngân hàng cho các đối tượng khách hàng phù hợp với các quy định, quy trình nghiệp vụ. - Có khả năng thực hiện các nghiệp vụ về thanh toán quốc tế cho khách hàng; thực hiện các nghiệp vụ cơ bản trong kinh doanh ngoại hối. - Có khả năng tham gia các hoạt động cơ bản về tư vấn- cung cấp sản phẩm, marketing, đánh giá rủi ro trong hoạt động NHTM. - Vận dụng được các chế độ chính sách và luật pháp về kinh doanh/ quản lý chứng khoán
--	--	---

		và lĩnh vực tài chính liên quan trong công việc. - Vận dụng được các kỹ năng chuyên môn trong những điều kiện cụ thể, đặc trưng của các TCTD không phải là NHTM. - Có khả năng học và tự học, lắng nghe, thuyết trình, giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, giao tiếp ứng xử và tạo lập quan hệ, làm việc theo nhóm, đàm phán, tổ chức công việc hiệu quả, chịu được áp lực công việc, quản lý thời gian... - Có khả năng sử dụng Anh ngữ trong giao tiếp, trong soạn thảo văn bản, đọc hiểu các tài liệu chuyên môn. - Sử dụng thành thạo vi tính văn phòng (soạn thảo văn bản, hợp đồng, tờ trình, báo cáo, đề án, xử lý số liệu trên máy tính, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác tại đơn vị, tìm kiếm thông tin trên internet...), lưu trữ tài liệu... - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng, đạo đức để làm việc tại các tổ chức như sau: - Thực hiện công việc hoặc tổ chức và điều hành hoạt động liên quan đến lĩnh vực tài chính thuộc các cấp độ khác nhau của các lĩnh vực hoạt động trong nền kinh tế xã hội như: công ty tài chính, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, các quỹ đầu tư, các doanh nghiệp trong và ngoài nước; làm việc tại các bộ phận chức năng liên quan đến lĩnh vực tài chính tại các bộ, ngành, cơ quan hành chính sự nghiệp các cấp và các tổ chức khác. - Làm việc tại các ngân hàng thương mại, hợp tác xã tín dụng và các tổ chức tín dụng khác - Làm công tác giảng dạy về tài chính ngân hàng tại các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp.

		- Làm tư vấn viên về tài chính, bảo hiểm tại các đơn vị, tổ chức trong và ngoài nước - Bản thân có thể tự tiến hành kinh doanh trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng chẳng hạn như thành lập hợp tác xã tín dụng, quỹ tín dụng...
VIII	Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp	- Có năng lực nghiên cứu khoa học mang tính ứng dụng cao - Sinh viên có thể tự học tập, nghiên cứu để nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và khả năng quản lý để đảm nhiệm các vị trí công tác cao hơn. - Có khả năng học tập, nghiên cứu ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước về chuyên ngành Tài chính- Ngân hàng hoặc các chuyên ngành đào tạo thuộc lĩnh vực kinh tế như: Quản trị kinh doanh, Kế toán, Thương mại,... đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp.
IX	Các chương trình, tài liệu chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo	- Chương trình đào tạo và tài liệu chuyên ngành tham khảo của Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội, Đại học Kinh tế Hồ Chí Minh, Đại học Ngân hàng, Đại học Ngoại thương, Học viện tài chính và một số trường đại học khác. - Quá trình xây dựng chuẩn đầu ra của Đại học Quốc gia TP.HCM. - Hướng dẫn xây dựng chuẩn đầu ra (Learning outcomes): CDIO. - Chương trình của trường Đại học Troy – Hoa Kỳ - Chương trình của trường Đại học Victoria – New Zeland - Chương trình của trường Đại học Sydney

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: KẾ TOÁN

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	- Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; 48 phòng thí nghiệm, xưởng thực hành và 01 phòng thực hành kế toán ảo phục vụ thực hành thực tập cho các khoa thuộc khối ngành kinh tế. - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng. - Các thiết bị thí nghiệm chuyên dùng.	
III	Đội ngũ giảng viên	Số lượng giảng viên cơ hữu của Khoa: 1 phó giáo sư, 7 tiến sĩ, 27 thạc sĩ, 19 cử nhân. Khoa cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo.	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Sinh viên được tham gia các câu lạc bộ và đội nhóm về thể thao, văn hóa, học thuật. - Cuộc thi hàng năm: “Kế toán viên chuyên nghiệp”.	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có thái độ thân thiện, sống chan hòa, hợp tác với đồng nghiệp và các cá nhân trong cộng đồng xã hội, có ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường. - Có lối sống trung thực, lành mạnh, có lòng tự trọng, có trách nhiệm với gia đình, cộng đồng xã hội và đất nước. - Có đạo đức cá nhân, đạo đức nghề nghiệp, yêu nghề, có tinh thần cải tiến, có sáng kiến và tính chuyên nghiệp trong công việc. - Có tính năng động, bản lĩnh, cầu tiến, tự tin, có tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ để phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế - xã hội và khoa học - kỹ thuật.	

		- Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, chấp hành luật pháp của nhà nước, nội quy của tổ chức, cơ quan.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Những kiến thức cơ bản về chính trị - xã hội – pháp luật, để vận dụng những kiến thức này vào cuộc sống và trong công tác kế toán – kiểm toán. - Những kiến thức cơ sở ngành như: kinh tế học, quản trị kinh doanh, tài chính – tiền tệ ..., để vận dụng những kiến thức này vào trong công tác kế toán-kiểm toán. - Những kiến thức chuyên ngành về kế toán, kiểm toán, phân tích hoạt động kinh doanh, những kiến thức về tư vấn kế toán – kiểm toán, để có khả năng thực hiện công việc kế toán – kiểm toán, tổ chức và điều hành công tác kế toán- kiểm toán thuộc các cấp độ khác nhau của các lĩnh vực hoạt động trong nền kinh tế - xã hội. - Những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin (tin học trình độ B), công nghệ thông tin ứng dụng trong kế toán, các phần mềm kế toán: FAST, MISA .v.v.để giúp sinh viên kỹ năng thực hiện công tác kế toán bằng máy tính. 2. Kỹ năng - Kỹ năng vận dụng các chuẩn mực kế toán - kiểm toán, kỹ năng cập nhật và vận dụng các chế độ chính sách về tài chính, thuế, kế toán trong việc giải quyết các nghiệp vụ cụ thể tại đơn vị, doanh nghiệp. - Kỹ năng ghi chép chứng từ, vào sổ kế toán, lập báo cáo thuế, báo cáo tài chính và phân tích hoạt động kinh doanh, kỹ năng thiết kế các biểu mẫu chứng từ, sổ sách kế toán. - Kỹ năng thực hiện công việc kế toán- kiểm toán, tổ chức, điều hành công tác kế toán – kiểm toán thuộc các cấp độ khác nhau của các lĩnh vực hoạt động trong nền kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với sinh viên tốt nghiệp loại khá, giỏi có kỹ năng tham gia nghiên cứu, soạn thảo, hoạch định các chính sách và chế độ kế toán – kiểm toán. - Kỹ năng tư duy và làm việc một cách độc lập sáng tạo, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng soạn thảo văn bản và xử lý công việc tại văn phòng. - Kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng giải quyết mối quan hệ trong nhóm, trong đơn vị và các đối tác để thực hiện mục tiêu đề ra. - Kỹ năng thích ứng và phù hợp với sự thay đổi của môi trường làm việc, môi trường văn hóa, xã hội... - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau:

		• Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng, đạo đức để làm việc tại các tổ chức như sau: - Thực hiện công việc kế toán, tổ chức và điều hành công tác kế toán thuộc các cấp độ khác nhau của các lĩnh vực hoạt động trong nền kinh tế - xã hội như: doanh nghiệp, ngân hàng, làm việc ở các bộ phận chức năng kế toán – kiểm toán tại các bộ, ngành và các cơ quan, tổ chức khác. - Làm việc tại các công ty kiểm toán độc lập, kiểm toán nhà nước. - Làm công tác giảng dạy kế toán tại các trường trung cấp, cao đẳng và đại học. - Làm tư vấn viên về kế toán, kiểm toán tại tất cả các loại hình đơn vị, tổ chức trong và ngoài nước.
VIII	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Sinh viên tốt nghiệp có đủ khả năng học tiếp sau đại học chuyên ngành kế toán - kiểm toán, hoặc chuyển đổi sang học sau đại học các chuyên ngành khác có liên quan như: tài chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh..v.v. - Sinh viên tốt nghiệp có đủ khả năng học nâng cao trình độ về kế toán – kiểm toán ở nước ngoài. - Sinh viên tốt nghiệp có đủ khả năng học nâng cao nghiệp vụ với các chứng chỉ như: chứng chỉ hành nghề kế toán, chứng chỉ hành nghề kiểm toán, chứng chỉ kế toán trưởng.
IX	Các chương trình, tài liệu chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo	- Chương trình khung của Bộ giáo dục và Đào tạo. - Chương trình Trường Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh. (www.ueh.edu.vn) - Chương trình Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội - Chương trình Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng - Chương trình của Trường đại học Troy – Hoa Kỳ. (www.troy.edu)

		- Chương trình của Trường đại học Victoria – New Zealand.(www.vuw.edu.nz) - Chương trình của Trường đại học Sydney - Australia. (www.sydney.edu.au) - Chương trình xây dựng Chuẩn đầu ra của Đại học Quốc Gia TPHCM - Hướng dẫn xây dựng Chuẩn đầu ra CDIO.
--	--	---

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: KINH TẾ

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	- Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; 48 phòng thí nghiệm, xưởng thực hành và 01 phòng thực hành kế toán ảo phục vụ thực hành thực tập cho các khoa thuộc khối ngành kinh tế. - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng. - Các thiết bị thí nghiệm chuyên dùng.	
III	Đội ngũ giảng viên	Số lượng giảng viên cơ hữu của Khoa: 1 tiến sĩ, 7 thạc sĩ, 5 cử nhân. Khoa cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo.	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Hàng năm, khoa Quản trị - Kinh tế quốc tế thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy cho giảng viên cũng như đổi mới phương pháp học tập cho sinh viên. - Tổ chức các buổi thực hành, thực tập và kiến tập liên quan đến chuyên ngành đào tạo tại các doanh nghiệp. - Câu lạc bộ Kinh tế thường xuyên tổ chức các cuộc thi, các buổi hội thảo, tọa đàm liên quan đến chuyên ngành đào tạo: cuộc thi “Chinh phục nhà tuyển dụng”, buổi tọa đàm “Kỹ năng giao tiếp”... - Đoàn thanh niên và Hội sinh viên Khoa thường xuyên tổ chức các phong trào văn thể mỹ; các buổi học tập kỹ năng (nói trước đám đông, hoạt náo,...), thực hành trải	

		nghiệm thực tế cho sinh viên.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Thực hiện tốt trách nhiệm công dân và trách nhiệm xã hội; - Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có tác phong công nghiệp. - Có tinh thần tiên phong, tinh thần hợp tác quốc tế và tinh thần phục vụ cộng đồng. - Có khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Kiến thức cơ bản về pháp luật – chính trị - xã hội nói chung và hoạt động kinh tế nói riêng. - Kiến thức cơ bản về thực trạng và xu hướng thay đổi hoạt động kinh tế quốc gia và quốc tế: kinh tế học, quản trị học, tài chính tiền tệ,... - Kiến thức nền tảng về các lĩnh vực ứng dụng cơ bản như: toán, xác suất – thống kê, quy hoạch tuyến tính, thống kê toán, các chỉ tiêu phân tích kinh tế chủ yếu... - Kiến thức về quan hệ kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế; - Am hiểu pháp luật thương mại cũng như các điều ước, công ước, tập quán thương mại quốc tế; - Kiến thức giao dịch thương mại quốc tế, bao gồm từ cách thức tổ chức hoạt động nghiên cứu thị trường quốc tế đến đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng ngoại thương; - Các quá trình tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu & các lĩnh vực quản trị liên quan từ sản xuất, cung ứng nguyên vật liệu, thị trường tiêu thụ cũng như công tác quản trị chất lượng sản phẩm, quản trị các rủi ro trong các quá trình này; - Đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu; - Sử dụng tốt các phần mềm VNACCSECUS. - Khai thác tốt dữ liệu thương mại quốc tế. 2. Kỹ năng - Tổ chức các hoạt động thương mại & các nghiệp vụ liên quan phù hợp với hệ thống luật pháp quốc gia và quốc tế; - Tiếp cận giao dịch với các đối tác trong và ngoài nước; - Nghiên cứu thị trường để đề ra các chính sách thích hợp cho việc thâm nhập, phát triển thị trường; - Phối hợp các bộ phận trong doanh nghiệp liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu;

		- Nhận diện và quản lý rủi ro trong hoạt động kinh doanh quốc tế. - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ B do Trường Đại học Lạc Hồng cấp.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Có khả năng làm việc tại các công ty sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu, các công ty thương mại dịch vụ, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; - Các văn phòng đại diện, các trụ sở thương mại của nước ngoài tại Việt Nam; - Làm việc được trong hệ thống ngân hàng; tại các sở, ban, ngành trong hệ thống quản lý nhà nước.
VIII	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp	- Có khả năng tự học các kiến thức bổ trợ các chuyên ngành khác để phục vụ cho hướng công việc tương lai. - Có khả năng tự học tập và nghiên cứu khoa học độc lập, học tập sau đại học trong lĩnh vực chuyên ngành về ngoại thương và các ngành khác như: thương mại, quản trị kinh doanh, tài chính,... - Có khả năng tự học và tích lũy kinh nghiệm thực tế để nâng cao kiến thức chuyên môn, khả năng nghề nghiệp và khả năng quản lý để đảm nhiệm các vị trí công tác cao hơn
IX	Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo	- Chương trình đào tạo và tài liệu của Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh; - Chương trình đào tạo và tài liệu của Đại học Ngoại thương cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh; - Chương trình đào tạo và tài liệu của Đại học Quốc tế - Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

--	--	--

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: ĐÔNG PHƯƠNG HỌC

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	- Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; 48 phòng thí nghiệm, xưởng thực hành. Trong đó Khoa Đông Phương có 01 phòng lab để thực hành tiếng, 02 phòng tư liệu Nhật Bản, 01 phòng tư liệu Hàn Quốc. - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng.	
III	Đội ngũ giảng viên	Số lượng giảng viên cơ hữu của Khoa: 1 tiến sĩ, 12 thạc sĩ, 7 cử nhân. Khoa cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo.	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ 3 lần trong một học kỳ (1 lần ngoại khóa, 2 lần tại trường). - Sinh hoạt Đoàn – Hội nhằm rèn luyện tác phong đạo đức, tính kỉ luật và khả năng làm việc nhóm, rèn luyện thể chất, tinh thần trách nhiệm cho sinh viên. Trong quá trình học tập, sinh viên có thành tích học tập và hoạt động phong trào Đoàn-Hội tốt sẽ được giới thiệu vào học lớp đối tượng Đảng và được kết nạp vào Đảng. - Tạo cho sinh viên môi trường giao tiếp trực tiếp với giáo viên hoặc chuyên gia người bản xứ.	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có tinh thần, thái độ tốt đối với nghề nghiệp, Quốc thân và cộng đồng xã hội. - Có thái độ hợp tác và khả năng làm việc nhóm. - Có thái độ tích cực và khả năng giao tiếp xã hội hiệu quả.	

		- Có tinh thần yêu nước, lập trường chính trị vững vàng, đạo đức và lối sống tốt.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hội nhập và hợp tác quốc tế. - Có kiến thức tổng quát về phương Đông, về Nhật Bản, Hàn Quốc và về khoa học xã hội tạo cơ sở để sinh viên học tập, nghiên cứu những vấn đề chuyên môn sâu hơn. - Có tri thức đa dạng về Đông Á. - Có hiểu biết sâu sắc về văn hóa, lịch sử, kinh tế, chính trị, địa lý, chính sách đối ngoại của Nhật Bản, Hàn Quốc. - Có kiến thức nghiệp vụ hỗ trợ như : Nghiệp vụ thư ký văn phòng, nghiệp vụ ngoại giao – lễ tân – lưu trú, nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, marketing và xây dựng chương trình du lịch. 2. Kỹ năng - Có chứng chỉ kỹ năng mềm do Nhà trường cấp. - Kỹ năng làm việc nhóm. - Kỹ năng giao tiếp. - Kỹ năng làm việc độc lập. - Kỹ năng thuyết trình. - Kỹ năng chọn lọc và xử lý thông tin. - Kỹ năng truyền đạt, thuyết phục. - Kỹ năng chuẩn bị hồ sơ xin việc, trả lời phỏng vấn. - Kỹ năng phân tích, nhận xét, bình luận một vấn đề xã hội dưới nhiều góc nhìn khác nhau. - Kỹ năng giao tiếp đa văn hóa. - Đối với sinh viên chuyên ngành Nhật Bản học phải có chứng chỉ năng lực Nhật ngữ Quốc tế trình độ N3. - Đối với sinh viên chuyên ngành Hàn Quốc học phải có chứng chỉ Chứng chỉ năng lực

		Hàn ngữ Quốc tế Trung cấp (Topik 3). - Kỹ năng sử dụng vi tính: Có khả năng soạn thảo các văn bản bằng tiếng Việt, tiếng Nhật, Hàn trên máy tính và thực hiện các giao dịch qua internet, có chứng chỉ A tin học, phôi bằng của Bộ Giáo dục & Đào tạo do Trường Đại học Lạc Hồng cấp. Chuyên ngành Nhật Bản học - Vận dụng kiến thức đã học một cách linh hoạt, sáng tạo trong công việc, ứng xử. - Quản lý chặt chẽ, đúng phong cách văn hóa quản lý của Nhật Bản. - Giao tiếp tốt, thích ứng, hội nhập, thích nghi trong môi trường văn hóa Nhật Bản. - Sử dụng thông thạo tiếng Nhật để giao tiếp và làm nền tảng cho việc nghiên cứu. - Năng lực nghiên cứu khoa học với đề tài thuộc phạm vi Nhật Bản học. - Năng lực tư duy độc lập, tư duy phản biện - Năng lực nhận diện, phân tích, giải quyết vấn đề một cách khoa học - Khả năng tự học, tự nghiên cứu để phát triển khả năng cá nhân vào trong công việc, trong cách ứng xử... Chuyên ngành Hàn Quốc học - Có khả năng quản lý công việc đúng phong cách văn hóa quản lý của Hàn Quốc. - Giao tiếp tốt, thích ứng, hội nhập, thích nghi trong môi trường văn hóa Hàn Quốc. - Sử dụng thông thạo tiếng Hàn để giao tiếp và làm nền tảng cho việc nghiên cứu. - Năng lực tư duy độc lập, tư duy phản biện. - Năng lực nhận diện, phân tích, giải quyết vấn đề một cách khoa học. - Khả năng tự học, tự nghiên cứu để phát triển khả năng cá nhân vào trong công việc, trong cách ứng xử... - Kỹ năng đọc hiểu và dịch các loại văn bản Việt Hàn – Hàn Việt theo cách trình bày của người Việt Nam và người Hàn Quốc. - Kỹ năng nghe hiểu tiếng Hàn và phiên dịch tại chỗ (phiên dịch hiện trường) trong các cơ quan xí nghiệp trong và ngoài nước.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Nhật Bản học có thể làm việc trong các cơ quan, tổ chức sau đây: • Trong các cơ quan nhà nước liên quan đến Nhật Bản. • Trong các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức nghề nghiệp có liên quan đến Nhật Bản. • Trong các doanh nghiệp nhà nước, tư nhân, liên doanh và doanh nghiệp 100%

		vốn Nhật Bản. • Trong các tổ chức phát triển quốc tế, các tổ chức phi chính phủ (NGO), tổ chức phi lợi nhuận (NPO). • Giảng dạy và nghiên cứu tiếng Nhật, Nhật Bản học ở các trường đại học, cao đẳng, viện, trung tâm. - Sinh viên tốt nghiệp hướng ngành Hàn Quốc học có thể làm việc trong các cơ quan, tổ chức sau đây: • Làm việc trong các lĩnh vực phiên dịch, du lịch và khoa học xã hội nhân văn liên quan đến Hàn Quốc học. • Làm việc tại các Viện và các trung tâm nghiên cứu về văn hóa, xã hội. • Tham gia giảng dạy tiếng Hàn và một số môn trong lĩnh vực Hàn Quốc học ở trình độ Đại học hoặc trình độ Cao đẳng và trung cấp. • Biên phiên dịch tiếng Hàn cho các phòng công chứng, công ty, khu công nghiệp, văn phòng luật... • Thư ký hay các nghiệp vụ kèm theo (thủ quỹ, kế toán viên, tổng vụ...) kiêm biên phiên dịch.
VIII	Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp	- Học tiếp các chương trình sau đại học phù hợp tại Việt Nam như Châu Á học, Văn hóa học, Nhân học, Dân tộc học... - Ngoài ra, sinh viên có thể học cao học ở nước ngoài, đặc biệt là ở Nhật Bản với các chuyên ngành rất đa dạng và phong phú. - Có thể học Sau đại học ở các chuyên ngành: Hàn Quốc học, Văn hóa học, Châu Á học, Dân tộc học... của các trường đại học hoặc các cơ sở đào tạo sau đại học ở trong nước cũng như ở ngoài nước. - Có nhiều cơ hội học tập, nâng cao trình độ ở nước ngoài bằng chương trình học bổng của Chính phủ Hàn Quốc, Nhật Bản hoặc các chương trình học bổng liên kết giữa Hàn Quốc, Nhật Bản và Việt Nam.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện...)	- Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; 48 phòng thí nghiệm, xưởng thực hành. Trong đó Khoa Đông Phương có 01 phòng lab để thực hành tiếng. - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng.	
III	Đội ngũ giảng viên	Số lượng giảng viên cơ hữu của Khoa: 1 tiến sĩ, 3 thạc sĩ, 1 cử nhân. Khoa cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo.	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ 3 lần trong một học kỳ (1 lần ngoại khóa, 2 lần tại trường). Sinh hoạt Đoàn – Hội nhằm rèn luyện tác phong đạo đức, tính kỉ luật và khả năng làm việc nhóm, rèn luyện thể chất, tinh thần trách nhiệm cho sinh viên. Trong quá trình học tập, sinh viên có thành tích học tập và hoạt động phong trào Đoàn-Hội tốt sẽ được giới thiệu vào học lớp đối tượng Đảng và được kết nạp vào Đảng. - Tạo cho sinh viên môi trường giao tiếp trực tiếp với giáo viên hoặc chuyên gia người bản xứ.	

V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có tinh thần, thái độ tốt đối với nghề nghiệp, bản thân và cộng đồng xã hội. - Có thái độ hợp tác và khả năng làm việc nhóm. - Có thái độ tích cực và khả năng giao tiếp xã hội hiệu quả. - Có tinh thần yêu nước, lập trường chính trị vững vàng, đạo đức và lối sống tốt.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hội nhập và hợp tác quốc tế. - Sinh viên có kiến thức nền tảng về khoa học xã hội và nhân văn và kiến thức tổng quát về phương Đông để người học có thể học tập và nghiên cứu độc lập những vấn đề chuyên môn sâu hơn. - Có khả năng đọc hiểu và dịch văn bản theo văn phong của Trung Quốc. - Nghe hiểu và phiên dịch tại chỗ (phiên dịch hiện trường) ở các công ty, xí nghiệp trong và ngoài nước. - Sinh viên am hiểu và xử lý thành thạo những nghiệp vụ văn phòng và tin học ứng dụng (Tiếng Trung). - Sinh viên có kiến thức cơ bản về văn hóa, kinh tế, chính trị đại cương Trung Quốc và một số nước và vùng lãnh thổ nói tiếng Trung (Singapore, Indonesia, Malaysia, Đài Loan...) - Có kiến thức nghiệp vụ bổ trợ như: Nghiệp vụ Thư ký văn phòng; Nghiệp vụ vi tính văn phòng; Kỹ năng Biên phiên dịch thương mại; Nghiệp vụ Hướng dẫn du lịch; Hán ngữ công ty; Hán ngữ thương mại; Kỹ năng soạn thảo văn bản; kỹ năng bán hàng; kỹ năng quản trị nhân sự... 2. Kỹ năng - Kỹ năng đọc hiểu và dịch các loại văn bản Việt Trung – Trung Việt theo cách trình bày của người Việt Nam và người Trung Quốc. - Kỹ năng nghe hiểu tiếng Trung và phiên dịch tại chỗ (phiên dịch hiện trường) trong các cơ quan xí nghiệp trong và ngoài nước. - Giao tiếp tốt, thích ứng, hội nhập, thích nghi trong môi trường văn hóa Trung Quốc - Sử dụng thông thạo tiếng Trung để giao tiếp và làm nền tảng cho việc nghiên cứu.

		- Năng lực nghiên cứu khoa học với đề tài thuộc phạm vi Trung Quốc học. - Năng lực tư duy độc lập, tư duy phản biện - Năng lực nhận diện, phân tích, giải quyết vấn đề một cách khoa học - Khả năng tự học, tự nghiên cứu để phát triển khả năng cá nhân vào trong công việc, trong cách ứng xử... - Có chứng chỉ kỹ năng mềm do Trường cấp. - Kỹ năng làm việc nhóm. - Kỹ năng giao tiếp. - Kỹ năng làm việc độc lập. - Kỹ năng thuyết trình. - Kỹ năng chọn lọc và xử lý thông tin. - Kỹ năng truyền đạt, thuyết phục. - Kỹ năng quản lý thời gian, lập kế hoạch công việc. - Kỹ năng chuẩn bị hồ sơ xin việc, trả lời phỏng vấn. - Kỹ năng phân tích, nhận xét, bình luận một vấn đề xã hội dưới nhiều góc nhìn khác nhau. - Kỹ năng giao tiếp đa văn hóa. - Đạt được Hán ngữ quốc tế HSK từ cấp 4 trở lên do Ủy ban Hán ngữ quốc tế (HANBAN) cấp. - Kỹ năng sử dụng vi tính: Có khả năng soạn thảo các văn bản bằng tiếng Việt, tiếng Trung trên máy tính và thực hiện các giao dịch qua internet, có chứng chỉ A tin học, phôi bằng của Bộ Giáo dục & Đào tạo do Trường Đại học Lạc Hồng cấp.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	Sinh viên tốt nghiệp ngành Trung Quốc học có thể làm việc trong các cơ quan, tổ chức sau đây: - Các công ty, xí nghiệp có sử dụng tiếng Trung Quốc. - Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội có liên quan đến các lĩnh vực lịch sử, địa lý, chính trị, kinh tế, văn hóa của Trung Quốc. - Các tổ chức phát triển quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, tổ chức phi lợi nhuận. - Giảng dạy tiếng Trung và nghiên cứu trong các lĩnh vực liên quan đến Trung Quốc học ở các trình độ đại học, cao đẳng hoặc trung cấp.

VIII	Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp	- Học các chương trình sau đại học như Châu Á học, Văn hóa học, Nhân học, Dân tộc học, Ngôn ngữ học so sánh... tại các cơ sở đào tạo sau đại học trong và ngoài nước. - Có nhiều cơ hội học tập, nâng cao trình độ ở nước ngoài bằng chương trình học bổng của Chính phủ Trung Quốc hoặc các chương trình học bổng liên kết giữa Trung Quốc và Việt Nam.
------	---	---

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: VIỆT NAM HỌC

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện...)	- Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; 48 phòng thí nghiệm, xưởng thực hành. Trong đó Khoa Đông Phương có 01 phòng lab để thực hành tiếng. - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng.	
III	Đội ngũ giảng viên	Số lượng giảng viên cơ hữu của Khoa: 1 tiến sĩ, 4 thạc sĩ, 3 cử nhân. Khoa cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo.	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Kết hợp hiệu quả việc học lý thuyết trên giảng đường với việc học ở môi trường thực tiễn phù hợp với từng bộ môn. - Sinh hoạt câu lạc bộ Việt Nam học 3 lần 1 học kỳ nhằm nâng cao kỹ năng chuyên ngành. - Sinh hoạt Đoàn – Hội nhằm rèn luyện tác phong đạo đức, tính kỉ luật và khả năng làm việc nhóm, rèn luyện thể chất, tinh thần trách nhiệm cho sinh viên. Trong quá trình học tập, sinh viên có thành tích học tập và hoạt động phong trào Đoàn-Hội tốt sẽ được giới thiệu vào học lớp đối tượng Đảng và được kết nạp vào Đảng.	

V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Sinh viên phải có tinh thần yêu nước, lập trường chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, ý thức nghề nghiệp cao, trách nhiệm công dân tốt. - Khả năng làm việc trong các môi trường cạnh tranh và áp lực cao, khả năng thích nghi nhanh nhạy trong công việc, ý thức trách nhiệm và chủ động phát huy sáng tạo trong mọi môi trường làm việc.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Sinh viên ngành Việt Nam học trước tiên được trang bị những hiểu biết về vấn đề thời đại, phát triển tư duy lý luận và trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng thông qua những môn học mang tính lý luận về Chủ nghĩa Mác - Lênin và đường lối của Đảng; học tập tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm nâng cao khả năng ứng dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào tình hình thực tiễn xã hội, ý thức tinh thần sống và làm việc theo tâm gương đạo đức Hồ Chí Minh. - Có kiến thức về chuyên ngành du lịch. - Trau dồi kiến thức mang tính ứng dụng và rèn luyện khả năng độc lập trong nghiên cứu và làm việc như: thống kê xã hội, phương pháp nghiên cứu khoa học. - Bên cạnh đó, sinh viên được trau dồi tính kỷ luật và rèn luyện thể chất thông qua các học phần về giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất. Sinh viên đạt được hiểu biết sâu sắc về mọi lĩnh vực của Việt Nam như: - Kiến thức chuyên sâu về lịch sử Việt Nam và về văn hóa truyền thống của các thành phần dân tộc Việt Nam. - Kiến thức chuyên sâu về địa lý cũng như địa danh của Việt Nam và mở rộng đến các di sản văn hóa thế giới ở Việt Nam và Đông Nam Á. - Kiến thức về ngôn ngữ học và chuyên biệt về tiếng Việt. - Kiến thức chuyên ngành hướng dẫn du lịch được chú trọng kết hợp giữa lý thuyết và thực hành. 2. Kỹ năng - Đủ kiến thức rộng và sâu về lịch sử, địa lý, kinh tế, văn hóa và ngôn ngữ Việt Nam. - Ứng dụng kiến thức để giải quyết các yêu cầu của công việc thực tiễn. - Có chứng chỉ kỹ năng mềm do Nhà trường cấp cụ thể: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp ứng xử và tạo lập quan hệ, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin.

		- Sinh viên ngành Việt Nam học được khuyến khích tự học ngoại ngữ 2 đạt trình độ A với một trong các thứ tiếng đang được giảng dạy tại khoa Đông Phương học là Nhật, Trung, Hàn nhằm hỗ trợ cho nghề nghiệp sau này. - Bên cạnh đó, sinh viên cần có những kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tổ chức gala... được trang bị trong các buổi sinh hoạt câu lạc bộ ngành cũng như trong thời gian thực tập thực tế. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ A do Trường Đại học Lạc Hồng cấp. - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Làm việc tại các công ty du lịch, các chi nhánh, các đại lý du lịch, đảm nhận các công việc như: thiết kế, hướng dẫn hay điều hành tour... - Làm việc tại các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phòng Văn hóa, bảo tàng, đơn vị quản lý danh thắng, các cơ quan truyền thông - báo chí... - Làm việc tại các viện, các trung tâm nghiên cứu về văn hóa, xã hội - nhân văn. - Tham gia giảng dạy các môn học về Việt Nam học, dạy tiếng Việt cho người nước ngoài và các môn học về du lịch, hướng dẫn du lịch tại các cơ sở đào tạo trình độ Đại học, Cao đẳng và Trung cấp.
VIII	Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp	Học sau đại học các ngành: Việt Nam học, Văn hóa học, Châu Á học tại các cơ sở đào tạo sau Đại học ở Việt Nam và nước ngoài.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: NGÔN NGỮ ANH

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	- Hiện tại Nhà trường có 9 cơ sở đào tạo với 227 phòng học; 11 phòng máy tính với trên 1.100 máy tính nối mạng internet tốc độ cao; Thư viện: 40.636 đầu sách; 48 phòng thí nghiệm, xưởng thực hành. Trong đó Khoa Ngoại ngữ có 01 phòng lab để thực hành tiếng. - Các thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng.	
III	Đội ngũ giảng viên	Số lượng giảng viên cơ hữu của Khoa: 13 thạc sĩ, 7 cử nhân. Khoa cũng chủ động mời các giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao ở các trường đại học lớn trong cả nước nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo.	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tổ chức các buổi thực hành, thực tập và kiến tập liên quan đến chuyên ngành đào tạo. - Câu lạc bộ tiếng Anh: Hùng biện, Kịch - Đoàn thanh niên và Hội sinh viên Khoa thường xuyên tổ chức các phòng trào văn thể mỹ; các buổi học tập kỹ năng (nói trước đám đông, hoạt náo, ...), thực hành trải nghiệm thực tế cho sinh viên. - Tổ chức các buổi tham quan thực tế tại doanh nghiệp. - Phối hợp với Trung tâm hỗ trợ việc làm tổ chức các buổi gặp mặt giữa doanh nghiệp, cựu sinh viên thành đạt với sinh viên để nâng cao các kỹ năng mềm trong việc phỏng vấn việc làm, kinh nghiệm làm việc tại doanh nghiệp.	

V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Có ý thức trách nhiệm cao, có tinh thần tự học, tự cập nhật kiến thức, - Có lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với bản sắc dân tộc, - Có ý thức làm việc độc lập, sáng tạo, - Có tinh thần đoàn kết, hợp tác.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. - Có nền tảng kiến thức vững chắc về Tiếng Anh chuyên ngành Thương mại và kiến thức cơ bản về ngôn ngữ học, văn hóa, văn học Anh ... - Có kiến thức đại cương cơ bản khối ngành khoa học xã hội và nhân văn phục vụ chuyên ngành được đào tạo. 2. Kỹ năng - Có kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, Dịch tiếng Anh ở trình độ cao để sử dụng trong nghề nghiệp chuyên môn và giao tiếp xã hội. - Có một số kỹ năng nghiệp vụ và kỹ năng mềm cần thiết để hoạt động có hiệu quả trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội. - Có kỹ năng học tập hiệu quả để có thể tự học nhằm tiếp tục nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng, bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề ngôn ngữ, văn học hoặc văn hóa-văn minh của các nước cộng đồng Anh ngữ và phương pháp làm việc khoa học. - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ A do Trường Đại học Lạc Hồng cấp. - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 700 điểm trở lên (do ETS cấp) • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 500 điểm trở lên (do ETS cấp) • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 65 điểm trở lên (do ETS cấp) • Bảng điểm IELTS đạt từ 6.0 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5.5 (do British Council cấp) • Có kiến thức ngoại ngữ 2 (trình độ A)
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận các vị trí sau ở các công ty trong nước và ngoài nước: - Trợ lý giám đốc.

		- Phiên dịch, biên dịch. - Nhân viên văn phòng. - Quản trị viên. - Nhân viên Marketing. - Nhân viên chăm sóc khách hàng. - Giảng dạy tiếng Anh ở bậc phổ thông, ở các Trung tâm Ngoại ngữ với điều kiện phải có Chứng chỉ về Phương pháp giảng dạy tiếng Anh.
VIII	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp	Có khả năng và trình độ để tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các bậc học cao hơn theo các chuyên ngành Tiếng Anh thương mại và Quản trị kinh doanh.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

THÔNG BÁO (Biểu mẫu 20)

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Lạc Hồng, năm học 2015-2016
(Kèm theo Quyết định số 1014/QĐ-ĐHLH, ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

Ngành: DU'ỢC HỌC

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tuyển sinh theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo quy chế và điều kiện tuyển sinh của trường Đại học Lạc Hồng trong từng năm học.	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)	10 Giảng đường lý thuyết có sức chứa từ 150-200 sinh viên 16 Phòng thực hành được trang bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, hóa chất phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học bao gồm: - Thực hành dược khoa - Vật lý - Sinh học đại cương - Hóa vô cơ - Hóa hữu cơ - Hóa lý - Hóa phân tích - Kiểm nghiệm - Thực vật - Giải phẫu - Sinh lý - Vi sinh - Ký sinh - Dược liệu - Dược cổ truyền - Hóa sinh - Hóa Dược - Bào chế - Dược lý	

III	Đội ngũ giảng viên	Hiện khoa có 3 phó giáo sư, 7 tiến sĩ, 5 thạc sĩ, 45 kỹ sư, cử nhân và tập thể các cán bộ mời giảng là các phó giáo sư, các tiến sĩ từ khoa dược và khoa y Đại học y dược TP.HCM, các trưởng phó phòng của Sở Y Tế, các công ty dược, các bệnh viện thuộc tỉnh Đồng Nai.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tổ chức các buổi tham quan vườn dược liệu, nhà máy dược, công ty dược, khoa dược bệnh viện,... - Tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề có sự tham gia của các giảng viên, doanh nghiệp dược, cựu sinh viên. - Tổ chức các buổi hội thảo khoa học - Tổ chức các cuộc thi nghiên cứu khoa học và sáng kiến cho sinh viên. - Tổ chức và phát động các cuộc thi tìm hiểu về ngành dược
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	- Trung thực, có trách nhiệm trong công việc và tinh thần phục vụ vì sức khỏe nhân dân. - Tôn trọng luật pháp và đạo đức trong hành nghề dược. - Tinh thần tự học tập để nâng cao trình độ.
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Kiến thức - Vận dụng được các kiến thức cần thiết của khoa học cơ bản và y dược học cơ sở phục vụ cho chuyên môn dược; - Vận dụng được các văn bản quy phạm pháp luật về dược có liên quan vào hoạt động nghề nghiệp; - Vận dụng tốt các kiến thức cơ sở về dược và kiến thức chuyên ngành vào thực tiễn nghề nghiệp. 2. Kỹ năng - Làm việc nhóm, làm việc độc lập - Kỹ năng sắp xếp công việc và quản lý thời gian - Khả năng giao tiếp và tạo lập mối quan hệ xã hội. - Tìm kiếm và thu thập tài liệu trong lĩnh vực dược (thư viện, tạp chí, Internet...) - Về tin học phải có chứng chỉ tin học trình độ A do Trường Đại học Lạc Hồng cấp. - Về ngoại ngữ, phải đạt được một trong các điều kiện sau: • Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp). • Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào

		dưới 4.0 (do British Council cấp). • Giấy chứng nhận thi kết quả tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011. • Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp. • Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành Ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. <i>Định hướng chuyên ngành Quản lý và Cung ứng thuốc (Pharmacy Administration)</i> - Triển khai các hoạt động lập kế hoạch, cung ứng, tồn trữ và quản lý thuốc tại bệnh viện đúng theo quy định của pháp luật, các hướng dẫn thực hành tốt; đảm bảo tính hiệu quả, an toàn và kinh tế. - Tổ chức và điều hành hoạt động của một nhà thuốc đúng theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn thực hành tốt nhà thuốc (GPP). - Tổ chức và điều hành hoạt động của một công ty bán buôn dược phẩm đúng theo quy định của pháp luật và theo các hướng dẫn thực hành tốt có liên quan (GDP, GSP). - Thông tin và hướng dẫn sử dụng thuốc trong phạm vi nhiệm vụ của chuyên ngành. <i>Định hướng chuyên ngành Sản xuất và phát triển thuốc (Drug Development and Manufacturing)</i> - Đảm nhiệm được trong phạm vi chuyên môn các vị trí được phân công tại nhà máy sản xuất thuốc. - Tổ chức và điều hành hoạt động của một dây chuyền sản xuất các dạng thuốc thông dụng - Triển khai đúng các hướng dẫn về Thực hành tốt sản xuất thuốc (GMP) và Thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP). - Triển khai và giám sát các quy định của pháp luật trong lĩnh vực sản xuất thuốc và các biện pháp để đảm bảo chất lượng thuốc trong suốt quá trình sản xuất.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ	- Đảm nhiệm các vị trí công tác dược tại nhà thuốc, công ty dược, khoa dược bệnh viện, nhà máy dược phẩm, trường đại học, viện nghiên cứu. Ngoài ra: - Các dược sĩ tốt nghiệp theo định hướng chuyên ngành Quản lý và Cung ứng thuốc sẽ làm tốt trong các lĩnh vực dược sau: • Bán lẻ, tư vấn sử dụng các thuốc không kê đơn để điều trị các bệnh thông thường và hướng dẫn sử dụng thuốc kê đơn (nhà thuốc). • Cung ứng và phân phối thuốc (công ty dược, văn phòng đại diện).

		• Công tác dược bệnh viện (Khoa Dược bệnh viện). - Các dược sĩ tốt nghiệp theo định hướng chuyên ngành Sản xuất và Phát triển thuốc sẽ làm tốt trong các lĩnh vực dược sau: Nghiên cứu phát triển thuốc, đăng ký thuốc, sản xuất thuốc (nhà máy dược).
VIII	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp	Sinh viên dược sau khi ra trường có thể tiếp tục được học tập nâng cao trình độ (cao học, nghiên cứu sinh) tại các trường Y Dược trong cả nước có đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ.

